

Mẫu CBTT/SGDHCM-02

(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của
TGD SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI
XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số : 09/2020/CBTT-VP

Hải Phòng, ngày 26 tháng 03 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO
DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Kính gửi:

**- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh**

- Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Đầu tư Thương Mại Xuất nhập khẩu Việt Phát
 - Mã chứng khoán: VPG
 - Địa chỉ trụ sở chính: Số 123 BT 02-97 Bạch Đằng, Phường Hạ lý, Quận Hồng Bàng, thành phố Hải phòng
 - Điện thoại: 02253.569699 Fax : 02253.569689
 - Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thị Thanh Lê
- Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Loại thông tin công bố : ☐ định kỳ ☒ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):

Công ty Cổ Phần Đầu tư Thương Mại Xuất nhập khẩu Việt Phát công bố thông tin Nghị quyết HĐQT về ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu, CBTT đường link Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng, Bản cáo bạch, đường link công bố thông tin chào bán cổ phiếu ra công chúng cụ thể như sau:

1/ Nghị quyết HĐQT, thông báo về ngày Đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu, đường link:

<http://vietphatjsc.com.vn/cbtt-ngay-dkcc-thq-mua-co-phieu-cua-co-dong-hien-huu.html>

2/ Đường link Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu, Bản cáo bạch:

<http://vietphatjsc.com.vn/cbtt-ho-chao-ban-co-phieu-ra-cong-chung.html>

3/ Đường link Công bố thông tin chào bán cổ phiếu ra công chúng:

<http://vietphatjsc.com.vn/cbtt-thong-bao-chao-ban-co-phieu-ra-cong-chung.html>

Thông tin này đã được công bố trên Website của Công ty từ 14 giờ ngày 26/03/2020
Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm
trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

**Đại diện tổ chức
Người Ủy quyền công bố thông tin**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Thị Thanh Lê**

Số: 43 /GCN-UBCK

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2020

GIẤY CHỨNG NHẬN
Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Xét Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý Chào bán Chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU
VIỆT PHÁT

– Tên giao dịch bằng tiếng Anh: VIET PHAT IMPORT EXPORT TRADING INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY;

– Số 123BT 02 – 97 Bạch Đằng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam;

– Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200826844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng, cấp đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 07 năm 2008; đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 27 tháng 06 năm 2019.

– Vốn điều lệ: 264.498.750.000 đồng (Hai trăm sáu mươi bốn tỷ bốn trăm chín mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn).

Điều 2. Cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát chào bán ra công chúng theo các nội dung sau:

1. Loại chứng khoán: cổ phiếu phổ thông;
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng);
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu: 26.449.875 cổ phiếu;
4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu tính theo mệnh giá: 264.498.750.000 đồng (Hai trăm sáu mươi bốn tỷ bốn trăm chín mươi tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn);
5. Thời gian phân phối: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực;
6. Phương thức phân phối: Theo phương án nêu trong Bản cáo bạch;
7. Tổ chức tư vấn phát hành: Công ty cổ phần Chứng khoán Rồng Việt.

Điều 3. Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán và nội dung trong Giấy chứng nhận này.

Điều 4. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Giấy chứng nhận này được lập thành bốn (04) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát, 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, 01 bản gửi cho Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và 01 bản gửi cho Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Hồng Sơn

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0200826844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 23/07/2008, thay đổi lần thứ 8 ngày 27/06/2019)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 43/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24 tháng 3 năm 2020)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT

Địa chỉ: Số 123BT 02-97 Bạch Đằng - Phường Hạ Lý - Quận Hồng Bàng - Hải Phòng
Điện thoại: (0225) 3569.699 Fax: (0225) 3569.689
Website: www.vietphatjsc.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa
Tp. Hà Nội
Điện thoại: (024) 6288 2006 Fax: (024) 6288 2008
Website: <http://www.vdsc.com.vn>

Phụ trách công bố thông tin:

Ông: Nguyễn Xuân Trường
Chức vụ: Tổng Giám đốc
Điện thoại: (0225) 3569.699

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0200826844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 23/07/2008, thay đổi lần thứ 8 ngày 27/06/2019)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số /GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày tháng năm 20.....)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT

Địa chỉ: Số 123BT 02-97 Bạch Đằng - Phường Hạ Lý - Quận Hồng Bàng - Hải Phòng
Điện thoại: (0225) 3569.699 Fax: (0225) 3569.689
Website: www.vietphatjsc.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa
Tp. Hà Nội
Điện thoại: (024) 6288 2006 Fax: (024) 6288 2008
Website: <http://www.vdsc.com.vn>

Phụ trách công bố thông tin:

Ông: Nguyễn Xuân Trường
Chức vụ: Tổng Giám đốc
Điện thoại: (0225) 3569.699



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0200826844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 23/07/2008, thay đổi lần thứ 8 ngày 27/06/2019)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng phát hành: 26.449.875 cổ phiếu, trong đó:

+ Chào bán cho cổ đông hiện hữu: 26.449.875 cổ phiếu

Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng giá trị cổ phiếu phát hành: 264.498.750.000 đồng (Hai trăm sáu mươi bốn tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng)

1. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 15 Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (024) 6288.3568

Fax: (024) 6288.5678

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa
Tp. Hà Nội

Điện thoại: (024) 6288 2006

Fax: (024) 6288 2008

Website: <http://www.vdsc.com.vn>

MỤC LỤC

I	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	4
1.	RỦI RO VỀ KINH TẾ	4
2.	RỦI RO VỀ LUẬT PHÁP	8
3.	RỦI RO ĐẶC THÙ	8
4.	RỦI RO CỦA ĐỢT CHÀO BÁN, CỦA DỰ ÁN SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN	9
5.	RỦI RO PHA LOÃNG	9
6.	RỦI RO QUẢN TRỊ CÔNG TY	12
7.	RỦI RO KHÁC	13
II	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	14
1.	TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	14
2.	TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	14
III	CÁC TỪ VIẾT TẮT.....	15
IV	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	16
1.	TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	16
2.	CƠ CẤU TỔ CHỨC CÔNG TY	20
3.	CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY	20
4.	DANH SÁCH CỔ ĐÔNG	26
5.	DANH SÁCH NHỮNG CÔNG TY MẸ VÀ CÔNG TY CON CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, NHỮNG CÔNG TY MÀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH ĐANG NẮM GIỮ QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI, NHỮNG CÔNG TY NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT HOẶC CỔ PHẦN CHI PHỐI ĐỐI VỚI TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	29
6.	QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN CỦA CÔNG TY	29
7.	HOẠT ĐỘNG KINH DOANH.....	30
8.	BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH QUA CÁC NĂM	42
9.	VỊ THẾ CỦA CÔNG TY SO VỚI CÁC DOANH NGHIỆP KHÁC TRONG CÙNG NGÀNH.....	44
10.	CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG	46
11.	CHÍNH SÁCH CỔ TỨC.....	48
12.	TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	49
13.	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG	53
14.	TÀI SẢN.....	62
15.	KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH, LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC CHO NĂM 2019	63
16.	ĐÁNH GIÁ CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN VỀ KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC.....	64
17.	THỜI GIAN DỰ KIẾN ĐƯA CỔ PHIẾU VÀO GIAO DỊCH TRÊN THỊ TRƯỜNG CÓ TỔ CHỨC	64
18.	THÔNG TIN VỀ NHỮNG CAM KẾT NHƯNG CHƯA THỰC HIỆN CỦA CÔNG TY	65
19.	CÁC THÔNG TIN, CÁC TRANH CHẤP LIÊN TỤNG LIÊN QUAN TỚI CÔNG TY MÀ CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁ CẢ CỔ PHIẾU CHÀO BÁN	65

V	CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RA CÔNG CHÚNG	65
1.	LOẠI CỔ PHIẾU	65
2.	MỆNH GIÁ	65
3.	TỔNG SỐ CỔ PHIẾU DỰ KIẾN CHÀO BÁN	65
4.	ĐỐI TƯỢNG CHÀO BÁN	65
5.	GIÁ CHÀO BÁN	65
6.	PHƯƠNG PHÁP TÍNH GIÁ	65
7.	PHƯƠNG THỨC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU	65
8.	THỜI GIAN PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU	66
9.	ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHIẾU	66
10.	PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN QUYỀN	67
11.	CÁC HẠN CHẾ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG	68
12.	GIỚI HẠN VỀ TỶ LỆ NẮM GIỮ ĐỐI VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI	69
13.	CÁC LOẠI THUẾ CÓ LIÊN QUAN	69
14.	NGÂN HÀNG MỞ TÀI KHOẢN PHÒNG TỎA NHẬN TIỀN MUA CỔ PHIẾU	70
VI	MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN	70
VII	KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN	70
VIII	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC CHÀO BÁN	73
1.	TỔ CHỨC TƯ VẤN	73
2.	TỔ CHỨC KIỂM TOÁN	73
3.	Y KIẾN CỦA TỔ CHỨC TƯ VẤN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH	73
4.	ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU	74
IX	PHỤ LỤC	74

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Những biến động của các biến số kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, lãi suất, tỷ giá, chính sách của Chính phủ thực hiện điều chỉnh các biến số kinh tế vĩ mô cũng như chính sách phát triển ngành sẽ có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp. Do đó, kết quả kinh doanh và triển vọng phát triển của Công ty có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố rủi ro được đề cập dưới đây:

1. Rủi ro về kinh tế

Địa bàn hoạt động kinh doanh của Công ty nằm trong lãnh thổ Việt Nam, vì vậy, hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ phụ thuộc vào các điều kiện kinh tế trong nước. Trong những năm qua, Chính phủ Việt Nam đã và đang thực hiện nhiều biện pháp để khuyến khích tăng trưởng kinh tế và phân bổ hợp lý các nguồn lực, hỗ trợ nền kinh tế có những bước tăng trưởng đáng kể so với những năm trước đây cũng như so với các quốc gia khác trong khu vực.

1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (tăng trưởng GDP)

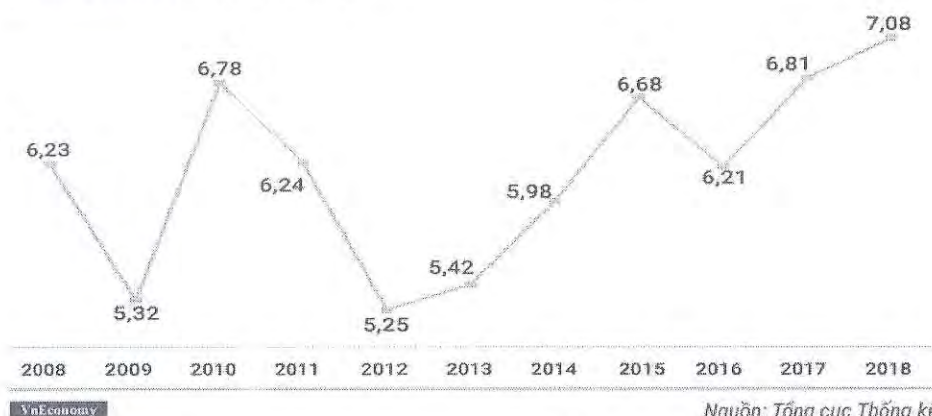
Theo số liệu do Tổng Cục Thống kê công bố, tốc độ tăng trưởng GDP đã hồi phục khả quan trong giai đoạn kể từ năm 2012 đến năm 2018. Trong đó, năm 2018, GDP đã đạt mức tăng trưởng 7,08%, quy mô nền kinh tế tương ứng 240 tỷ USD, cao nhất so với nhiều năm trở lại đây.

Trong năm 2018, Việt Nam đã thực hiện đúng các cam kết theo các Hiệp định mới ký kết gồm: Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc, Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh kinh tế Á - Âu. Đồng thời, tiếp tục đàm phán để có những bước tiến tích cực trong Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU, Hiệp định đối tác xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP), FTA Asean – HongKong, FTA với Isarel và tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN, qua đó tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP năm 2018 và các năm kế tiếp. Sự hồi phục của nền kinh tế Việt Nam, việc thực thi các hiệp định thương mại trong thời gian tới sẽ tạo điều kiện phát triển thuận lợi là cơ sở quan trọng để các chuyên gia kinh tế thống nhất quan điểm và đặt ra mục tiêu tăng trưởng ~ 6,6% - 6,8% năm 2019 và bên cạnh đó là không ít thách thức cho các doanh nghiệp trong nước để vượt qua những rào cản và tiếp tục tăng trưởng trong giai đoạn tiếp theo.

Tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn từ 2008 - 2018 được thể hiện sau đây:

TĂNG TRƯỞNG GDP CỦA VIỆT NAM TRONG 10 NĂM

(Từ năm 2008 đến năm 2018, đơn vị: %)



Tốc độ tăng trưởng kinh tế là chỉ báo quan trọng để Công ty đưa ra các chiến lược kinh doanh phù hợp cho từng thời kỳ. Chính vì thế, hoạt động kinh doanh của Công ty trong những năm gần đây gắn liền với nhu cầu của thị trường.

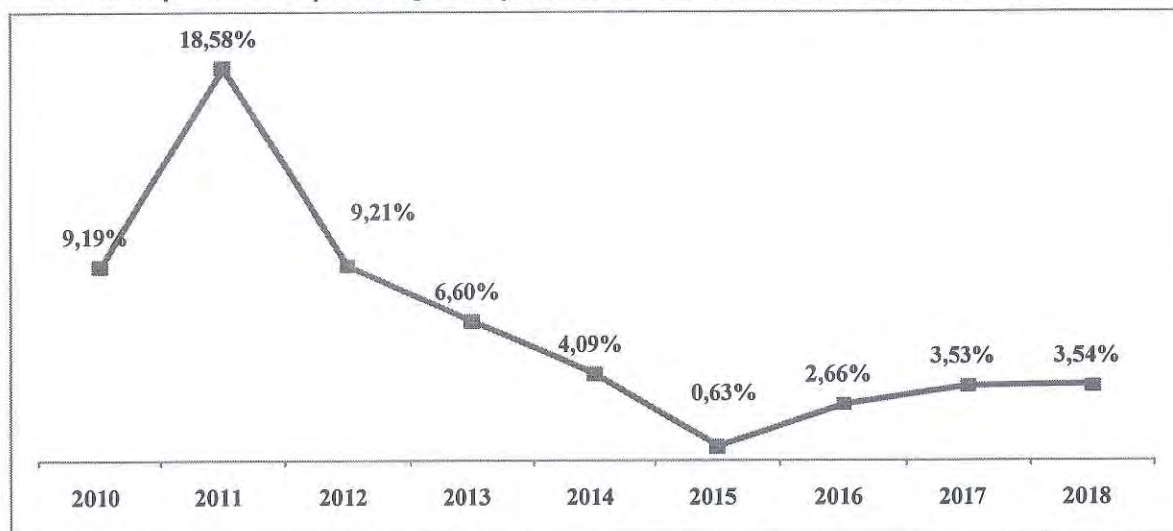
1.2. Rủi ro lạm phát

Từ mức lạm phát 2 con số trước năm 2012, Chính phủ đã điều hành chính sách kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô một cách quyết liệt, từ đó lạm phát đã giảm ở mức 9,21% năm 2012 xuống còn 0,63% năm 2015; 2,66% năm 2016; 3,53% năm 2017 và 3,54% năm 2018. Mặc dù mức tăng của năm 2018 cao hơn so với năm 2017, nhưng vẫn thấp hơn so với mức tăng CPI bình quân của một số năm gần đây, đồng thời vẫn nằm giới hạn mục tiêu 5% mà Quốc hội đề ra. Lạm phát thấp là dấu hiệu tích cực trong việc tăng chi tiêu tiêu dùng xã hội và cũng là cơ sở để NHNN giảm lãi suất cho vay, nới lỏng chính sách tiền tệ, khuyến khích người dân và doanh nghiệp vay tiền ngân hàng, đáp ứng nhu cầu trong các lĩnh vực nói chung và ngành nhựa nói riêng. Trong năm 2019, Chính phủ đặt mục tiêu kiềm chế lạm phát, tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) khoảng 4% nhằm thúc đẩy nền kinh tế phát triển. Chỉ số giá bình quân trong năm 2018 đã tăng 3,54% so với mức bình quân cùng kỳ năm 2017; Lạm phát cơ bản bình quân năm 2018 tăng 1,48% so với bình quân cùng kỳ năm 2017.

Trường hợp lạm phát tăng cao sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua sự gia tăng của các chi phí đầu vào, đặc biệt là chi phí nguyên vật liệu, nhân công và lãi vay. Công ty có chính sách duy trì tỷ lệ nợ vay trên vốn chủ sở hữu ở mức thấp trong ngành. Tính đến tháng 30/6/2019 tỷ lệ này là 1,6 lần. Công ty Việt Phát chủ yếu sử dụng các khoản vay từ các ngân hàng trong nước để thực hiện nhập khẩu, mua bán khoáng sản. Các đối tác cung cấp tín dụng cho Công ty đều là các đối tác lâu năm với Công ty nên Công ty thường xuyên được hưởng các chính sách ưu đãi về lãi suất. Ngoài ra, ban điều hành của Công ty luôn thận trọng, cân nhắc kỹ lưỡng trước khi ra quyết định sử dụng các khoản vay từ ngân hàng nên rủi ro lãi suất cũng được Công ty

kiểm soát và hạn chế đáng kể.

CPI bình quân của Việt Nam giai đoạn từ 2010 - 2018 được thể hiện sau đây:



Nguồn: Tổng cục Thống kê

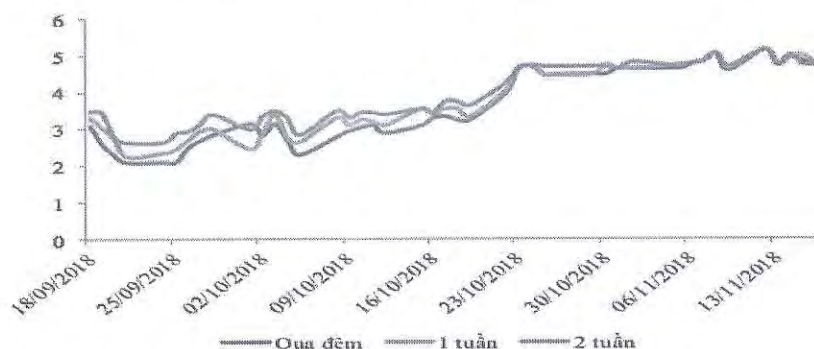
1.3. *Rủi ro lãi suất*

Năm 2018, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay tương đối ổn định. Theo đó, lãi suất huy động bằng đồng Việt Nam kỳ hạn dưới 12 tháng phổ biến ở mức 6,5 – 7,3%/năm. Lãi suất cho vay các lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 6,8 – 9%/năm đối với vay ngắn hạn, 9,3 – 11%/năm đối với vay trung và dài hạn. Nhìn chung, cơ cấu tín dụng đang tiếp tục theo hướng tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm hỗ trợ có hiệu quả cho tăng trưởng kinh tế,

Bên cạnh đó, lãi suất ở mức thấp đã cải thiện tính thanh khoản cũng như tăng khả năng tiếp cận tín dụng của các doanh nghiệp. Mức lãi suất tương đối hợp lý như hiện nay sẽ hỗ trợ cho Công ty trong việc giảm chi phí lãi vay, tác động tích cực đến kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2017, năm 2018 và các năm tiếp theo.

Lãi suất huy động và cho vay năm 2019 được Ủy ban Giám sát Tài chính quốc gia dự báo khá ổn định so với năm 2018. Diễn biến lãi suất liên Ngân hàng từ đầu năm 2018 được thể hiện sau đây:

Diễn biến lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg

1.4. Rủi ro tỷ giá hối đoái

Biến động tỉ giá ngoại tệ là một trong những nhân tố ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh doanh của Công ty. Đây là những yếu tố khách quan, phụ thuộc vào các chính sách vĩ mô cũng như những biến động của tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đang áp dụng chính sách tỷ giá hối đoái thả nổi có kiểm soát. Đây là chế độ tỷ giá thả nổi có quản lý do NHNN xác định trên cơ sở rổ tiền tệ của các nước có quan hệ thương mại, vay, trả nợ, đầu tư với Việt Nam phù hợp với mục tiêu kinh tế vĩ mô trong từng thời kỳ.

Từ năm 2016, cơ chế điều hành tỷ giá đã có dấu hiệu linh hoạt hơn, có tính thị trường hơn, biên độ tỷ giá cũng được nới lên 3% nhờ chính sách mới từ NHNN. Chính vì thế, hầu hết các tháng trong năm 2016 tỷ giá và thị trường ngoại hối đã tương đối ổn định, mặc dù có những cú sốc từ bên ngoài như sự kiện Anh rời khỏi liên minh Châu Âu EU - Brexit, Cục dự trữ liên bang Mỹ - FED tăng lãi suất, bầu cử Tổng thống Mỹ... Tuy nhiên tình hình tỷ giá sẽ gặp nhiều sức ép mới, nhất là khi cục dự trữ liên bang Mỹ FED có thể sẽ tăng lãi suất nhiều lần trong năm tới, lãi suất tăng khiến đồng USD tăng giá so với hầu hết các đồng tiền khác trên thế giới, hay Anh thực hiện các bước trong tiến trình Brexit, Trung Quốc và các nước lân cận chủ động phá giá tiền tệ,... dự báo sẽ phức tạp. Trong khi đó dự trữ ngoại hối của Việt Nam năm 2016 tuy tăng mạnh vào khoảng 41 tỷ USD nhưng vẫn còn tương đối thấp so với các nước trong khu vực. Vì vậy, khả năng giữ ổn định tỷ giá trong dài hạn gặp rất nhiều khó khăn.

Tỷ giá ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động xuất nhập khẩu, một trong những hoạt động chính của Công ty là hoạt động nhập khẩu, biến động của tỷ giá ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Công ty đã có những dự báo và biện pháp thích hợp để giảm thiểu những tác động từ rủi ro tỷ giá trong quá trình kinh doanh như Công ty luôn ký hợp đồng với khách hàng, trong đó giá bán được điều chỉnh theo biến động cùng chiều với tỉ giá hối đoái giữa VND và USD.

2. Rủi ro về luật pháp

Rủi ro luật pháp là những rủi ro thay đổi chính sách theo chiều hướng bất lợi cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Rủi ro luật pháp còn là rủi ro phát sinh từ việc không áp dụng kịp thời, phù hợp với các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát bị chi phối chủ yếu bởi Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, các bộ luật về thuế quan và các quy định pháp luật khác của Việt Nam. Ngoài ra, Công ty còn chịu sự điều chỉnh của các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành nghề hoạt động hiện nay của Công ty, các quy định về xuất nhập khẩu cũng như chính sách của các nước nhập khẩu sản phẩm của Việt Nam. Hiện nay, hệ thống pháp luật của nước ta chưa ổn định và nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều sửa đổi bổ sung dẫn đến có nhiều sự thay đổi và có thể phát sinh bất cập, ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để kịp thời dự báo, ứng phó cũng như giúp Công ty có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật, Công ty luôn theo dõi, cập nhật và nghiên cứu các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động kinh doanh của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của Công ty, từ đó có thể tận dụng tối ưu những điều kiện pháp lý có lợi và giảm thiểu thiệt hại khi một chính sách bất lợi với ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty được đưa ra.

3. Rủi ro đặc thù

Rủi ro ngành

Công ty Việt Phát kinh doanh các mặt hàng như quặng sắt, quặng vôi viên, phôi thép, phế liệu, than và các loại phụ gia cho nhà máy xi măng. Năm 2018, giá các mặt hàng nguyên liệu như: quặng sắt, than cốc... liên tục lên xuống khó dự đoán và ở mức cao.

Quặng sắt và than cốc là hai nguyên vật liệu đầu vào của ngành thép. Mọi diễn biến ngành thép ảnh hưởng đến hoạt động của ngành than và ngành khoáng sản cũng như ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Việt Phát. Theo Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), trong năm 2018, tổng sản lượng thép trong nước đạt 24,1 triệu tấn, tăng 14,9% so với năm 2017; tổng sản lượng thép bán ra đạt 21,7 triệu tấn tăng 20,9% so với cùng kỳ năm 2017, trong đó: xuất khẩu đạt 4,7 triệu tấn tăng 26,6% so với năm 2017¹. Năm 2019, dự báo tăng trưởng ngành thép sẽ đạt khoảng 10%².

¹ Nguồn: <http://vsa.com.vn/tinh-hinh-thi-truong-thep-viet-nam-thang-12-2018-va-nam-2018/>

4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán

4.1. Rủi ro của đợt chào bán

Nền kinh tế nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng năm 2018 có sự tăng trưởng. Tuy nhiên diễn biến thị trường chứng khoán trong giai đoạn đầu năm 2019 vẫn đang diễn biến phức tạp và khó dự báo.

Hiện nay, cổ phiếu của Công ty đã được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE) nên giá cổ phiếu của Công ty sẽ chịu tác động của cung cầu của thị trường. Mỗi quan hệ cung cầu này lại chịu ảnh hưởng từ nhiều yếu tố kinh tế vĩ mô, vĩ mô và tâm lý chung của nhà đầu tư. Do vậy, thông tin về lượng cung chứng khoán tăng lên có thể ảnh hưởng đến giá chứng khoán và quyết định thực hiện quyền của cổ đông hiện hữu. Tuy nhiên, với triển vọng tăng trưởng của Công ty thì khả năng thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư đối với cổ phiếu của Công ty là lớn, và đảm bảo sự thành công của đợt chào bán. Bên cạnh đó, trong trường hợp không phân phối hết số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các nhà đầu tư khác với điều kiện chào bán không ưu đãi hơn so với các cổ đông hiện hữu, tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật và đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông hiện hữu của Công ty.

4.2. Rủi ro đối với mục đích sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 số: 02/2019/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 27/08/2019, số tiền thu được từ đợt phát hành này sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động; cơ cấu lại nguồn vốn, giảm tỷ trọng nợ vay trong cơ cấu nguồn vốn, trả nợ gốc đến hạn.

Với kết quả kinh doanh đã đạt được trong những năm qua cùng với tiềm năng, triển vọng phát triển của Công ty trong thời gian tới, cổ phiếu VPG sẽ thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư. Hơn nữa, trong đợt chào bán này, cổ phiếu phát hành thêm của Công ty được chào bán ở mức giá 10.000 đồng/cổ phiếu, thấp hơn so với giá thị trường của cổ phiếu VPG. Do đó, đợt chào bán có khả năng thành công. Trong trường hợp cổ phiếu không được mua hết, số tiền thu về không đáp ứng được mục đích bổ sung vốn lưu động và cơ cấu lại nguồn vốn của VPG, Công ty sẽ tìm các nguồn vốn khác để thay thế, bổ sung.

5. Rủi ro pha loãng

Công ty hiện đã có cổ phiếu đang lưu hành trên thị trường, do đó việc chào bán cổ phiếu công chúng sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu bị pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu

² Nguồn: <http://www.bvsc.com.vn/News/2019114/639425/nganh-thep-nam-2019-canh-tranh-khoc-liet.aspx>

nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần; (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

5.1. Rủi ro pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần

Trong điều kiện doanh thu và lợi nhuận chưa tăng kịp so với tốc độ tăng trưởng của vốn điều lệ, thu nhập trên cổ phiếu sẽ bị giảm do lợi nhuận sau thuế của Công ty được chia cho số lượng cổ phiếu nhiều hơn.

Theo chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 – Lãi cơ bản trên một cổ phiếu:

EPS = Lợi nhuận sau thuế/Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân

$$\text{SL cổ phiếu lưu hành bình quân} = \frac{X \cdot 12 + Y \cdot t}{12}$$

Trong đó: X: Số lượng cổ phiếu lưu hành trước khi phát hành

Y: Số lượng cổ phiếu phát hành thêm

t: Thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm

Giả định thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm là: 1 tháng

Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ là:

$$\text{SL cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{26.449.875 \cdot 12 + 26.449.875 \cdot 1}{12} = 28.654.031 \text{ cổ phiếu}$$

Lợi nhuận sau thuế trên cơ sở dự kiến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 dự kiến là: 79.500.000.000 đồng.

So sánh EPS năm 2019 trong hai trường hợp, cụ thể:

TT	Nội dung	Đơn vị	Không phát hành	Phát hành
1	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	79.500.000.000	79.500.000.000
2	Số CP lưu hành bình quân	Cổ phiếu	26.449.875	28.654.031
3	EPS	Đồng/cổ phiếu	3.005	2.278

Chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho mục đích đầu tư chưa tạo ra ngay doanh thu, lợi nhuận ngay trong năm 2019. Vì vậy, do ảnh hưởng của việc phát hành thêm 26.449.875 cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu, EPS có thể bị pha loãng từ 3.005 đồng/cổ phiếu xuống 2.287 đồng/cổ phiếu.

Tuy nhiên việc EPS dự kiến năm 2019 điều chỉnh giảm chỉ là nhất thời, với nguồn vốn thu được từ đợt chào bán thì hoạt động kinh doanh của Công ty trong thời gian tới sẽ đạt được những hiệu quả nhất định và sẽ có thể tạo được sự tăng trưởng EPS trong những năm tiếp theo.

5.2. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần theo số liệu Báo cáo tài chính năm 2018 (tại thời điểm 31/12/2018) được tính theo công thức sau:

$$\begin{aligned} & \text{Tổng giá trị vốn chủ sở hữu (đồng)} \\ \text{GTSS} = & \frac{\text{Tổng số cổ phần đang lưu hành (cổ phần)}}{\text{312.271.584.588}} \\ = & \frac{\text{22.999.993}}{\text{13.577 Đồng/CP}} \end{aligned}$$

Sau khi hoàn thành đợt phát hành, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Nếu tốc độ tăng vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phần sau đợt chào bán thì giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần sẽ giảm và ngược lại.

5.3. Rủi ro pha loãng tỷ lệ nắm giữ và biểu quyết

Do đợt chào bán được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu nên sẽ không làm giảm tỷ lệ nắm giữ, quyền biểu quyết của các cổ đông nếu các cổ đông thực hiện quyền đầy đủ. Tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông sẽ giảm trong trường hợp cổ đông từ chối hoặc chuyển nhượng quyền mua cổ phần (so với thời điểm trước ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu).

Với phương án phát hành cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt với tỷ lệ biểu quyết thông qua, cổ đông đã được chuẩn bị về đợt chào bán này, do đó, khả năng pha loãng tỷ lệ sở hữu của các cổ đông hiện hữu được đánh giá ở mức thấp.

5.4. Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu

Sau khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng.

Việc phát hành thêm cổ phần sẽ làm pha loãng giá cổ phiếu. Cụ thể, tại thời điểm phát hành cổ phiếu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ bị pha loãng theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I_1 \times P_{r1})}{1 + I_1}$$

Trong đó:

P_{tc} : Giá tham chiếu tại Ngày giao dịch không hưởng quyền

PR_{t-1} : Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch không hưởng quyền

P_{r1} : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu

I_1 : Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Ví dụ:

Giả sử Giá đóng cửa của cổ phiếu VPG tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch không hưởng quyền là 20.800 đồng/cổ phiếu (cao hơn giá phát hành), theo phương án phát hành dự kiến, giá cổ phiếu phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu. Trong đó, tỷ lệ phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu là 1:1, giá cổ phiếu sẽ bị pha loãng như sau:

Giá tham chiếu tại ngày giao dịch KHQ = $(20.800 + 1 \times 10.000)/(1 + 1) = 15.400$ đồng/CP

6. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro quản trị Công ty xuất phát từ việc quản trị Công ty không tốt, thiếu nhất quán, ảnh hưởng đến sự phát triển ổn định và lâu dài, gây thiệt hại cho Công ty, người lao động và cổ đông của Công ty. Trong trường hợp Hội đồng quản trị quản lý không hiệu quả, thiếu minh bạch, không kịp thời phát hiện những rủi ro do hành vi sai phạm của Ban điều hành sẽ gây rủi ro và ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Những thông tin liên quan đến quản trị Công ty như cơ cấu cổ đông, mối quan hệ sở hữu giữa các cổ đông, giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bên liên quan, giữa cổ đông với Công ty, ... cũng là yếu tố gây ra rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty, quyền lợi của các cổ đông và người lao động.

Trong trường hợp Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty quản lý, sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán này không hiệu quả sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty, quyền lợi của cổ đông. Ngoài ra, việc phát hành cổ phiếu cũng tạo áp lực về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, hiệu quả sử dụng vốn, ... khi quy mô hoạt động kinh doanh, công tác quản lý chưa phù hợp.

Để khắc phục những rủi ro có thể xảy ra nêu trên, Công ty luôn hoàn thiện các thể chế hoạt động, năng lực quản lý, trình độ chuyên môn của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cũng như công tác giám sát từ Ban kiểm soát. Thực hiện đúng chủ trương, kế hoạch hoạt

động kinh doanh đã trình và được ĐHĐCĐ thông qua. Bên cạnh đó, Công ty không ngừng hoàn thiện hệ thống website, thực hiện công bố thông tin thường xuyên tới các cổ đông, thực hiện tốt công tác quản trị, quan hệ cổ đông.

7. Rủi ro khác

Các rủi ro khác là những rủi ro bất khả kháng không thể lường trước được như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh.v.v.. nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại đáng kể về tài sản, con người do đó không tránh khỏi ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



II NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT

Ông Nguyễn Văn Bình Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Bà Nguyễn Thị Mai Hoa Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT – CHI NHÁNH HÀ NỘI

Ông Trần Thăng Long Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Hà Nội

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát cung cấp.



III CÁC TỪ VIẾT TẮT

UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán nhà nước
Công ty, Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
KTT	Kế toán trưởng
Tổ chức tư vấn	Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt - Chi nhánh Hà Nội
Điều lệ Công ty	Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát
VPG	Mã chứng khoán của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát
ĐKKD	Đăng ký kinh doanh
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CMTND	Chứng minh thư nhân dân
CP	Cổ phần
TV	Thành viên
VSD	Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
CTCK	Công ty Chứng khoán
CTCP	Công ty cổ phần
TNCN	Thu nhập cá nhân
DTT, LNST	Doanh thu thuần, Lợi nhuận sau thuế

IV TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Tổng quan về Công ty

- Tên gọi : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT
- Tên tiếng Anh : VIET PHAT IMPORT EXPORT TRADING INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

- Logo : 

- Trụ sở chính : Số 123BT 02-97 Bạch Đằng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- VPĐD: 121 – 128 Tòa nhà Thành Đạt, Số 3 Lê Thánh Tông, P. Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại : +84 (255). 3569.699
- Fax : +84 (255). 3569.689
- Website : <http://vietphatjsc.com.vn/>
- Email : info@vietphatjsc.com.vn
- Vốn điều lệ : 264.498.750.000 đồng (Hai trăm sáu mươi bốn tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200826844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 23/07/2008, thay đổi lần thứ 8 ngày 27/06/2019
- Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:
 - ✓ Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
 - ✓ Khai thác gỗ, khai thác và thu gom than non;
 - ✓ Khai thác quặng sắt;
 - ✓ Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt (quặng Bôxít);
 - ✓ Khai thác và thu gom than cứng;
 - ✓ Sản xuất các kết cấu kim loại;
 - ✓ Đóng tàu và cấu kiện nổi;
 - ✓ Sửa chữa máy móc và thiết bị;
 - ✓ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
 - ✓ Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương;

- ✓ Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
- ✓ Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Khai thác nguyên liệu làm đá mài, đá quý, các khoáng chất, grafit tự nhiên, bột thạch anh;
- ✓ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác mỏ và quặng khác. Chi tiết: Thăm dò quặng theo phương pháp thông lệ và lấy mẫu quặng, quan sát địa chất tại nơi thăm dò, Dịch vụ bơm và tháo nước theo kế ước hợp đồng, Hoạt động khoan thử và đào thử;
- ✓ Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản;
- ✓ Sản xuất các sản phẩm từ plastic;
- ✓ Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét, xi măng, vôi và thạch cao;
- ✓ Sản xuất sắt, thép, gang;
- ✓ Đúc sắt, thép, kim loại màu;
- ✓ Thu gom rác thải độc hại;
- ✓ Xây dựng công trình công ích, các công trình kỹ thuật dân dụng;
- ✓ Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác;
- ✓ Đại lý môi giới, đấu giá;
- ✓ Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và sản phẩm liên quan;
- ✓ Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- ✓ Vận tải hành khách đường bộ trong nội, ngoại thành;
- ✓ Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

1.2. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát được thành lập từ năm 2008 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200826844 lần đầu ngày 23 tháng 07 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 27/06/2019.

Khởi đầu từ một Công ty dịch vụ vận tải chuyên vận tải nội địa, Việt Phát đã nhanh chóng vươn lên trở thành một trong những Công ty phát triển mạnh về sản xuất, kinh doanh các nguyên liệu khoáng sản và dịch vụ vận tải nội địa tại Việt Nam.

Năm 2008, Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát được thành lập với 03 cổ đông sáng lập, tổng nhân sự khởi đầu khoảng 20 người và lĩnh vực kinh doanh chính chủ yếu là vận tải nội địa. Sang đến năm 2009, chỉ sau một năm hoạt động, Công ty đã nhanh chóng khẳng định được vị trí của mình tại khu vực phía Bắc, đã triển khai được hệ thống vận chuyển hàng hóa rộng khắp cả nước.

Đến năm 2010, một loạt các thay đổi quan trọng đã đánh dấu bước ngoặt lớn của Việt Phát. Nhằm phù hợp hơn với định hướng mới của Công ty là không chỉ kinh doanh về

mặt dịch vụ mà còn mở rộng phạm vi kinh doanh sang các lĩnh vực khác như kinh doanh thương mại, đầu tư, sản xuất... Trong giai đoạn này, Công ty đã triển khai nghiên cứu một loạt dự án xây dựng, tiêu biểu như: Gia công thép định hình, phân loại và kinh doanh quặng sắt tại Cụm Công nghiệp Quỳnh Phúc, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Dự án xây dựng kho bãi, cầu cảng tại xã Kim Lương, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Qua đó, thị trường của Công ty cũng đã được mở rộng ra phạm vi toàn quốc, sản phẩm than cốc, quặng sắt, phôi thép, dịch vụ vận chuyển của Công ty đã có mặt tại nhiều tỉnh thành trong cả nước.

Đến năm 2014, CTCP Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã trở thành một trong những Công ty có danh tiếng trong lĩnh vực cung ứng khoáng sản như quặng sắt, than cốc, titan, ... cho các công ty như: Công ty TNHH Thép DongBu Việt Nam, Công ty Cổ phần Gang Thép Thái Nguyên, Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát, Công ty Cổ phần Gang Thép Cao Bằng, ... tại Việt Nam. Công ty cũng đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận: Doanh thu năm 2018 đạt 2.240 tỷ đồng với tổng nhân sự hiện nay đạt 98 người làm việc trong toàn Công ty.

Theo danh sách FAST500 năm 2016, Việt Phát được xếp hạng 13. Bảng xếp hạng FAST500 năm 2016 đã ghi nhận kết quả công tác quản lý và sự nỗ lực của toàn thể CBCNV Việt Phát trong các năm vừa qua. Việc Việt Phát được đánh giá, xếp hạng vào Bảng xếp hạng mang đẳng cấp Quốc gia và Quốc tế và trở thành hội viên của câu lạc bộ Fast500 góp phần nâng cao hình ảnh của Việt Phát.



FAST500 – Bảng xếp hạng 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam – dựa trên kết quả nghiên cứu và đánh giá độc lập theo chuẩn mực quốc tế của Vietnam Report, được định kỳ công bố thường niên từ năm 2011 bởi Báo VietnamNet – Bộ Thông tin và Truyền thông, với sự tư vấn của các chuyên gia, hội đồng cố vấn trong và ngoài nước.

Đảm bảo nguyên tắc khách quan, độc lập và khoa học khi xây dựng và xếp hạng doanh nghiệp thuộc FAST500. Doanh nghiệp không phải nộp bất kỳ một khoản phí nào để được vào bảng xếp hạng FAST500.

Nằm trong kế hoạch huy động vốn để thực hiện mở rộng thị trường, tăng doanh thu đến tháng 10/2016 Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã thực hiện phương án tăng vốn điều lệ từ 100 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng, nhằm bổ sung vốn lưu động.

Ngày 18/01/2018, cổ phiếu của Công ty được niêm yết và giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE), với mã chứng khoán VPG. Cũng trong năm 2018, Công ty đã đạt Top 100 Giải thưởng Sao vàng Đất Việt năm 2018, Top 10 thương hiệu, nhãn hiệu tin dùng năm 2018.

Nhờ việc đón đầu những tín hiệu tích cực từ kinh tế vĩ mô cộng với những nền tảng của ngành và nội lực của Công ty. Công ty CP Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đang đứng trước những cơ hội lớn để khẳng định vị thế của mình là một trong những doanh nghiệp chế biến và thương mại lớn trên địa bàn thành phố Hải Phòng và khu vực phía Bắc.

Hình ảnh một số thành tích đạt được



Giấy khen có nhiều đóng góp cho sự
phát triển kinh tế – xã hội



Giấy khen của Tổng cục Trưởng
Tổng cục Thuế



Đối tác uy tín của TISCO năm 2016

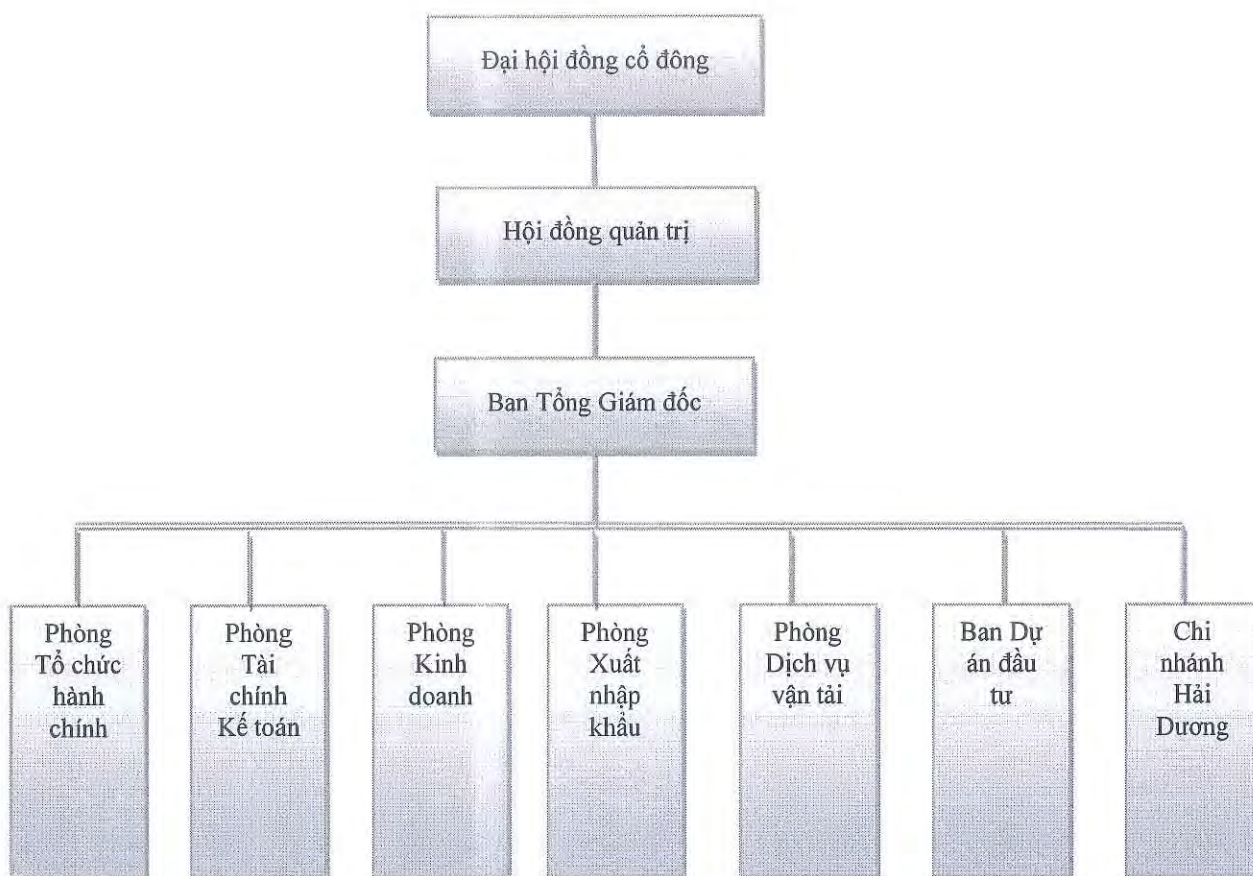


Top nhãn hiệu cạnh tranh Việt
Nam 2016



Khách hàng thân thiết MB Bank 2016

2. Cơ cấu tổ chức Công ty



3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát xây dựng cơ cấu bộ máy quản lý theo mô hình quản lý của công ty cổ phần, gồm:

- Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ có các quyền bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị theo các quy định cụ thể trong Điều lệ hoạt động của Công ty. Đồng thời ĐHĐCĐ cũng có thẩm quyền phê duyệt và thông qua các văn bản sau:

- ✓ Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- ✓ Báo cáo tài chính hàng năm;
- ✓ Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

- Hội đồng quản trị

- ✓ Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- ✓ Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- ✓ Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Tổng Giám đốc và quyết định mức lương của họ;
- ✓ Đề xuất cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty;
- ✓ Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó.
- ✓ Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- ✓ Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- ✓ Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc hay cán bộ quản lý quan trọng do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định thù lao và quyền lợi khác của những người đó; Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc;
- ✓ Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức;
- ✓ Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản Công ty;
- ✓ Các chức năng khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

✓ Ông : Nguyễn Văn Bình Chủ tịch HĐQT

- ✓ Ông : Nguyễn Xuân Trường Thành viên HĐQT
- ✓ Bà : Lê Thị Thanh Lệ Thành viên HĐQT
- ✓ Ông: Nguyễn Văn Đức Thành viên HĐQT
- ✓ Ông : Nguyễn Quang Khải Thành viên HĐQT độc lập
- ✓ Ông : Nguyễn Khôi Thành viên HĐQT độc lập

- Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty bao gồm 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Phó Tổng Giám đốc giúp việc Tổng Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Tổng Giám đốc ủy quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban Tổng Giám đốc bao gồm 03 thành viên sau:

- ✓ Ông : Nguyễn Xuân Trường Tổng Giám đốc
- ✓ Ông : Nguyễn Văn Đức Phó Tổng Giám đốc.
- ✓ Bà: Lê Thị Thanh Lệ Phó Tổng Giám đốc

CÁC PHÒNG BAN:

- Phòng Tổ chức hành chính nhân sự

- ✓ Lập các kế hoạch điều động nhân lực, đào tạo, thi tuyển nhân sự của Công ty để đáp ứng nhu cầu công việc phù hợp.
- ✓ Theo dõi các chế độ cho người lao động, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của người lao động.
- ✓ Phối hợp với các phòng nghiệp vụ, đặc biệt với phòng Kinh doanh XNK và Phòng Thương mại Dịch vụ để có kế hoạch nhận sự phù hợp với tình hình và tính chất của từng loại hình hoạt động kinh doanh.

- Phòng Tài chính kế toán

- ✓ Theo dõi các khoản phải thu, chi, hạch toán chi phí các hoạt động và của các hoạt động dịch vụ, cập nhật chứng từ, lập thủ tục thanh quyết toán với chủ tàu, các khách hàng thuê kho bãi, các đối tác.
- ✓ Thực hiện đúng chế độ chính sách của nhà nước về tài chính, chế độ bảo hiểm, thuế, khấu hao, tiền lương cho các tổ công nhân.
- ✓ Theo dõi tình hình tài chính chung của công ty để báo cáo tài chính định kỳ hàng tháng, hàng quý với Tổng Giám đốc Công ty.

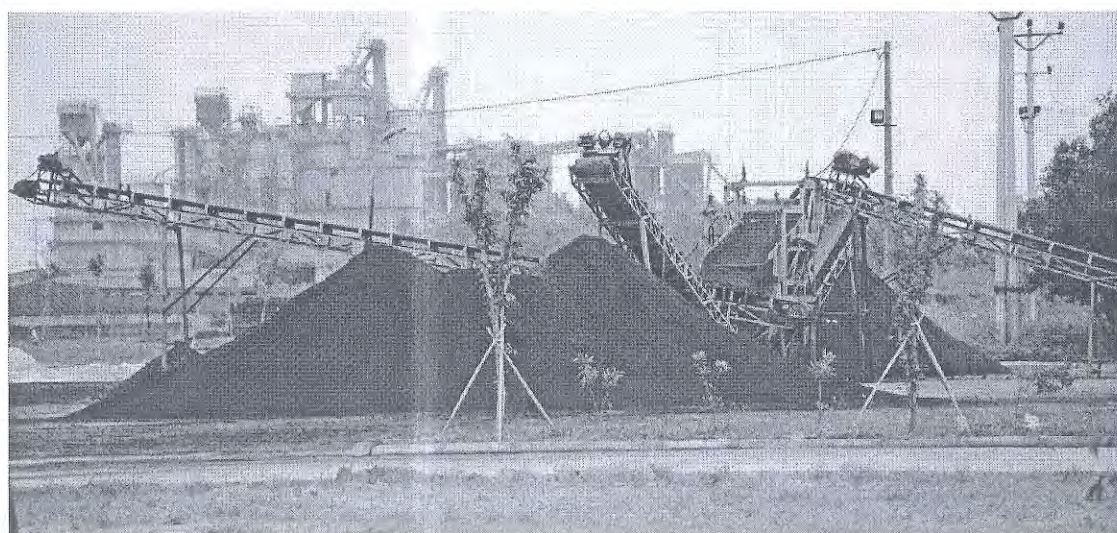
- ✓ Phối hợp cùng phòng Thương mại Dịch vụ và Phòng Kinh doanh XNK để có kế hoạch tài chính cho toàn bộ Công ty và cho tất cả các hoạt động của Công ty.
- ✓ Chịu trách nhiệm trước Công ty và trước pháp luật về số liệu tài chính do mình theo dõi, cung cấp, quản lý
- **Phòng Kinh doanh**
 - ✓ Phòng kinh doanh là phòng ban chuyên môn với chức năng thực hiện các hợp đồng thương mại, phụ trách những công việc mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất, giao nhận vận tải quốc tế để thực hiện các dự án trong và ngoài nước của Công ty. Phòng kinh doanh có những chức năng và nhiệm vụ sau đây:
 - ✓ Quản lý điều hành các công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh dịch vụ của Công ty theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
 - ✓ Chủ động nghiên cứu, đề xuất các phương án tổ chức kinh doanh mặt bằng đạt hiệu quả cao. Tổ chức công tác quản lý, ký kết hợp đồng cho thuê ô vữa, điểm kinh doanh;
 - ✓ Thực hiện các công tác về khuyến trương quảng bá thương hiệu, xây dựng thương hiệu và áp dụng thương mại điện tử vào việc hoạt động kinh doanh - dịch vụ của Công ty;
 - ✓ Phối hợp với các phòng ban chức năng khác và các đơn vị kinh doanh dịch vụ trực thuộc quản lý theo dõi thực hiện các hợp đồng kinh tế cho đến khi hoàn thành việc thanh lý hợp đồng đã ký kết theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
 - ✓ Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc về việc giao chỉ tiêu kế hoạch cho các đơn vị trực thuộc, tổng hợp thống kê tình hình các hoạt động của Công ty về kế hoạch kinh doanh dịch vụ, giá cả hàng hóa;
 - ✓ Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế toán trong việc thu hồi công nợ, tiền thuê mặt bằng, kho bãi, phí dịch vụ vận tải, phí quản lý và các hoạt động dịch vụ khác. Chịu trách nhiệm trước Ban Tổng Giám đốc Công ty về hiệu quả các hoạt động kinh doanh dịch vụ.
 - ✓ Lưu trữ các hồ sơ hợp đồng kinh tế, hợp đồng cho thuê kho bãi, kinh doanh cầu cảng, các hợp đồng kho vận, phân phối... có liên quan đến công tác kinh doanh dịch vụ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- **Phòng Xuất nhập khẩu**
 - ✓ Là một trong những phòng ban quan trọng của Công ty, với chức năng quan trọng là tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty trong việc thực hiện kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm khai khoáng, kim loại và quặng kim loại. Phòng kinh doanh XNK sẽ chịu trách nhiệm thực hiện những nhiệm vụ sau:
 - ✓ Nghiên cứu tình hình về cung cầu, giá cả các sản phẩm khai khoáng, kim loại và quặng kim loại trên thị trường trong nước và xuất khẩu để xây dựng chiến lược phát

triển kinh doanh xuất nhập khẩu dài hạn.

- ✓ Thực hiện và giám sát việc mở tờ khai để nhận hàng, xuất hàng đúng thời hạn yêu cầu
 - ✓ Lập và triển khai các báo cáo nhập xuất quốc tế theo yêu cầu của luật hải quan.
 - ✓ Đề xuất với cấp trên trực tiếp về mỗi ý tưởng sáng tạo nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng công việc của bộ phận.
 - ✓ Xây dựng các phương án tổ chức quản lý kinh doanh, xuất nhập khẩu toàn Công ty; theo dõi việc thực hiện các phương án khi được lãnh đạo Công ty phê duyệt.
 - ✓ Xây dựng chiến lược dài hạn trong việc tiêu thụ các sản phẩm của Công ty: Khai thác và xây dựng thị trường xuất nhập khẩu kim loại, quặng kim loại và các loại phụ gia ổn định, lâu dài nhằm đảm bảo yêu cầu tiêu thụ hết các loại sản phẩm.
 - ✓ Phối hợp với các phòng ban chức năng khác của Công ty để thực hiện nhiệm vụ cùng tổ chức kiểm tra, kiểm soát việc thu mua kim loại và quặng kim loại, kiểm soát tính hiệu quả và năng suất của hoạt động chế biến khoáng sản.
 - ✓ Thực hiện các chức năng và nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc giao.
 - ✓ Thực hiện và kiểm soát quy trình nhập khẩu các mặt hàng, nguyên vật liệu khác phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty
- **Phòng Dịch vụ vận tải**
- ✓ Quản lý phương tiện và thiết bị toàn Công ty, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị về thuê, mua sắm mới máy móc, thiết bị;
 - ✓ Tổ chức thực hiện triển khai các kế hoạch vận chuyển mua, bán hàng hóa;
 - ✓ Theo dõi các phương tiện, thực hiện bảo dưỡng và sửa chữa, phát hiện kịp thời trục trặc, hỏng hóc để sửa chữa và thay thế, đảm bảo các phương tiện luôn hoạt động tốt;
 - ✓ Xây dựng các tiêu chuẩn định mức khấu hao nhiên liệu, phụ tùng, ...; thống kê và báo cáo với Ban Tổng giám đốc;
 - ✓ Đề xuất các phương án thuê, mua sắm mới phương tiện, thanh lý các phương tiện cũ, hư hỏng.
- **Ban Quản lý Dự án đầu tư**
- ✓ Thẩm định dự án, lập kế hoạch, hoàn tất các thủ tục đầu tư, quản lý và phát triển dự án;
 - ✓ Quản lý và phát triển dự án: tìm hiểu và thuê tư vấn đấu thầu và duyệt các gói thầu; quan hệ ngoại giao với các ban ngành địa phương liên quan để giải quyết kịp thời các phát sinh;
 - ✓ Giám sát quá trình xây dựng, tổ chức thi công, nghiệm thu hoàn công thanh lý hợp đồng;
- **Chi nhánh Hải Dương**

- ✓ Nhà máy được xây dựng trên tổng diện tích 9,1 ha tại cụm công nghiệp Quỳnh Phúc xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- ✓ Chức năng của chi nhánh:
 - + Gia công thép định hình.
 - + Hệ thống kho bãi
 - + Tuyển và chế biến, kinh doanh quặng sắt công suất khoảng 600.000 tấn/năm.
 - + Quản lý hệ thống cầu cảng thủy nội địa với quy mô 02 cầu tàu kích thước mỗi cầu dài 40m, rộng 17m để bốc xếp hàng hóa

Một số hình ảnh thực tế tại chi nhánh Hải Dương



Nguồn: Công ty cổ phần Đầu tư thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát

4. Danh sách cổ đông

4.1. Cổ đông sáng lập

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại xuất nhập khẩu Việt Phát chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0200826844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp ngày 23/07/2008. Đến nay cổ phần của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13.

4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan tính đến thời điểm 02/08/2019:

Stt	Cổ đông	Số ĐKSH	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Lê Thị Thanh Lệ	031180000298	Số 31/31 Bến Bính , Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng	2.645.000	10,00
2	Nguyễn Văn Bình	030073000067	Số 31/31 Bến Bính, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng	9.681.758	36,60
3	Nguyễn Văn Đức	030085000130	31/31 Bến Bính, Minh Khai, Hồng Bàng, Hải Phòng	1.322.500	5,00
4	Nguyễn Xuân Trư ờng	036075002342	Số 9/31 Bến Bính, phư ờng Minh Khai, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	1.322.500	5,00
Tổng cộng				14.971.758	56,60

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

Danh sách người liên quan của cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn điều lệ của Công ty

STT	Cổ đông	Mối quan hệ với cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần	Số ĐKSH	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 02/08/2019	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 02/08/2019
I	Lê Thị Thanh Lệ			2.645.000	10%
1	Nguyễn Văn Bình	Chồng		9.681.758	36,60%

STT	Cổ đông	Mối quan hệ với cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần	Số ĐKSH	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 02/08/2019	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 02/08/2019
2	Lê Anh Chi	Bố			
3	Nguyễn Thị Yêu	Mẹ			
4	Lê Anh Đoàn	Anh trai			
5	Lê Anh Hiệp	Em trai			
6	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Con			
7	Nguyễn Thiện Lương	Con	Còn nhỏ		
8	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Con	Còn nhỏ		
9	Nguyễn Tiến Minh	Con	Còn nhỏ		
10	CTCP Xây dựng Bất động sản Việt Phát	Bà Lệ là thành viên HĐQT Công ty			
II	Nguyễn Văn Bình			9.681.758	36,60%
1	Nguyễn Văn Quých	Bố			
2	Phạm Thị Bạc	Mẹ			
3	Lê Thị Thanh Lệ	Vợ		2.645.000	10%
4	Nguyễn Văn Đích	Em trai			
5	Nguyễn Thị Cúc	Em gái			
6	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Con			
7	Nguyễn Thiện Lương	Con			
8	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Con			
9	Nguyễn Tiến Minh	Con			
10	CTCP Xây dựng Bất	Ông Bình là Chủ			

STT	Cổ đông	Mối quan hệ với cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần	Số ĐKSH	Số cổ phiếu sở hữu tại ngày 02/08/2019	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại ngày 02/08/2019
	động sản Việt Phát	tịch HĐQT Công ty			
III	Nguyễn Văn Đức			1.322.500	5,00
1	Nguyễn Văn Đức	Bố			
2	Nguyễn Thị Tương	Mẹ			
3	Nguyễn Văn Bảo	Em trai			
4	Đào Thị Nhẫn	Vợ			
5	Nguyễn Quang Hưng	Con			
6	CTCP Xây dựng Bất động sản Việt Phát	Ông Đức là thành viên HĐQT Công ty			
IV	Nguyễn Xuân Trường			1.322.500	5,00
1	Nguyễn Văn Đước	Bố			
2	Nguyễn Thị Nguyệt	Chị gái			
3	Nguyễn Thị Hằng	Chị gái			
4	Nguyễn Thị Hiên	Chị gái			
5	Nguyễn Xuân Sơn	Em trai			
6	Nguyễn Thị Hường	Vợ			
7	Nguyễn Bảo Ngọc	Con	Còn nhỏ		
8	Nguyễn Ngân Khánh	Con	Còn nhỏ		
9	Nguyễn Xuân Quý	Con	Còn nhỏ		
10	CTCP Xây dựng Bất động sản Việt Phát	Ông Trường là thành viên HĐQT kiêm TGD Công ty			

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

4.3. Cơ cấu cổ đông tính đến thời điểm 02/08/2019

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Giá trị cổ phần theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ/ Vốn Điều Lệ
I	Nhà nước	0	0	0	0%
II	Cổ đông trong nước	444	26.178.544	261.785.440.000	98,97%
1	Thế nhân	400	26.178.532	261.785.320.000	98,97%
2	Pháp nhân	4	12	120.000	0,00%
III	Cổ đông nước ngoài	5	271.331	2.713.310.000	1,03%
1	Thế nhân	1	42	420.000	0,00%
2	Pháp nhân	4	271.289	2.712.890.000	1,03%
	Cộng	449	26.449.875	264.498.750.000	100,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông VPG tại ngày 02/08/2019)

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

- Danh sách những Công ty mẹ của tổ chức phát hành: Không có
- Danh sách những Công ty con của tổ chức phát hành mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: không có

6. Quá trình tăng vốn của Công ty

Kể từ thời điểm thành lập Công ty đến nay, Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ 4 lần. Cụ thể:

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn	Hình thức phát hành	Căn cứ pháp lý
1	23/07/2008	25	25	Góp vốn của các cổ đông sáng lập	Giấy Đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 23/07/2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hải Phòng cấp.
2	21/05/2014	75	100	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 1002/NQ-ĐHĐCĐ/2014 ngày 10/02/2014



STT	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn	Hình thức phát hành	Căn cứ pháp lý
				hữu, nhà đầu tư có nhu cầu	- Nghị quyết HĐQT số 1202/NQ-HĐQT/2014 ngày 12/02/2014 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 05 ngày 21/05/2014 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hải Phòng cấp.
3	01/10/2016	100	200	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, nhà đầu tư có nhu cầu	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 1807/NQ-ĐHĐCĐ/2016 ngày 18/07/2016 - Nghị quyết HĐQT số 2207/NQ-HĐQT/2016 ngày 22/07/2016 - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 0111/NQ-ĐHĐCĐ/2016 ngày 01/11/2016 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 6 ngày 01/10/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hải Phòng cấp.
4	07/08/2018	29,99993	229,99993	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 số 113/2018/NQ-ĐHĐCĐ/VP ngày 16/04/2018 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 7 ngày 07/08/2018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hải Phòng cấp.
5	27/06/2019	34,49882	264,498750	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2019 số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/04/2019. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần 8 ngày 27/06/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hải Phòng cấp.

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

7. Hoạt động kinh doanh

7.1. Sản lượng sản phẩm/Giá trị dịch vụ của Công ty qua các năm

7.1.1. Các sản phẩm/dịch vụ chính

Hoạt động kinh doanh của Công ty Việt Phát tập trung chính vào kinh doanh các mặt hàng như quặng sắt, quặng vôi viên, phôi thép, phế liệu, than trong nước, nhập khẩu và các phụ

gia phục vụ cho nhà máy xi măng. Ngoài ra Công ty Việt Phát còn cung cấp các dịch vụ như dịch vụ vận tải, dịch vụ kho bãi, dịch vụ ủy thác nhập khẩu, dịch vụ cầu cảng.

a. Hoạt động kinh doanh thương mại

- Quặng sắt



Quặng sắt là nguồn nguyên liệu vô cùng cần thiết đối với các nhà máy sản xuất Gang thép. Xác định rõ định hướng phát triển, Công ty CP Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã nỗ lực không ngừng vươn lên để trở thành một trong những đối tác tin cậy cung cấp nguyên vật liệu cho một số Tập đoàn lớn, các nhà máy, Công ty đa quốc gia, ... trên khắp cả nước. Với nguồn nhiên liệu dồi dào chất lượng cao từ các mỏ có trữ lượng lớn phía Bắc, Công ty CP Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã cung cấp nguồn quặng sắt ổn định cho các Nhà máy luyện gang thép lớn như Nhà máy của Công ty CP Thép Hòa Phát, Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung, Công ty CP Thép SAMINA... Cùng với đó, các sản phẩm quặng sắt nguyên khai đã được sơ luyện tại chính Nhà máy của Công ty Việt Phát thông qua các dây chuyền sản xuất với công nghệ hiện đại. Các sản phẩm của Công ty bao gồm quặng sắt không từ (Limonit) có thành phần Fe từ 53% đến 56%, quặng sắt có từ (Manhetit) có thành phần Fe từ 63% đến 66%, quặng titan, huỳnh thạch cám... Các sản phẩm của Công ty Việt Phát luôn đảm bảo được chất lượng và độ ổn định cao. Năm 2017, sản lượng tiêu thụ quặng sắt đạt vào khoảng hơn 600.000 tấn và đến năm 2018, con số này đã tăng lên một triệu tấn.

- Than và các sản phẩm khác

Hoạt động thương mại than chiếm tỷ trọng quan trọng trong cơ cấu doanh thu của Công ty Việt Phát. Các sản phẩm do Công ty cung cấp bao gồm: Than cốc nhập khẩu, than mỡ nhập khẩu, các sản phẩm than do Tập đoàn Than – khoáng sản Việt Nam sản xuất.



Nguồn: Công ty CP Đầu tư thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát

✓ **Than nhập khẩu**

Trong vòng từ 10 đến 20 năm tới, ngành nhiệt điện than vẫn tiếp tục được phát triển và chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu điện năng sản xuất. Tổng nhu cầu than cho sản xuất nhiệt điện mặc dù dự báo hiện nay đã thấp hơn so với trước đây nhưng vẫn duy trì ở mức cao. Dự kiến năm 2016 cần gần 30 triệu tấn than, đến năm 2020 cần trên 67 triệu tấn và đến năm 2030 cần khoảng 150 triệu tấn. Chính vì vậy, việc nhập khẩu than trong thời gian sắp tới sẽ chiếm tỷ trọng ngày càng lớn trong cán cân xuất nhập khẩu quốc gia. Nhằm bắt được xu hướng đó, hiện nay Công ty Việt Phát đã và đang là nhà cung cấp than chính cho các Tập đoàn, Nhà máy nhiệt điện lớn trong nước như Nhà máy Công ty CP Gang thép Thái Nguyên, Công ty CP Năng lượng Hòa Phát, Công ty TNHH Thép SAMINA... Đồng thời Công ty Việt Phát vẫn đang duy trì mối quan hệ bạn hàng với các đối tác nước ngoài có thương hiệu lâu đời trên toàn thế giới như: BHP Billiton, Wel-Hunt, Vale, ... đến từ các quốc gia Úc, Nga, Indonesia, Trung Quốc, ... Với bề dày kinh nghiệm và thương hiệu đã được bạn bè quốc tế tin tưởng, CTCP Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã và đang đẩy mạnh việc nhập khẩu nhiều loại than cung cấp cho các đối tác trong nước.

Song song với hoạt động nhập khẩu than, Công ty CP Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát hiện đang là nhà cung cấp than nội địa cho các nhà máy, công ty lớn trong cả nước như Công ty CP Gang thép Thái Nguyên, Công ty CP Thép Hòa Phát, Công ty Cổ phần Gang thép Cao Bằng, Công ty TNHH Khoáng sản và luyện kim Việt Trung... Hiện nay các sản phẩm mà Công ty Việt Phát cung cấp cho khách hàng bao gồm than cục và than cám thương phẩm của vùng Hòn Gai – Cẩm Phả.

Sản lượng than nhập khẩu năm 2018 đạt 120.000 tấn, tính đến 30/09/2019 sản lượng than nhập khẩu của Việt Phát đạt 120.000 tấn.

✓ **Phụ gia xi măng**

Ngày nay, trong ngành xây dựng đặc biệt biết đến và hay sử dụng các loại phụ gia công nghiệp có công dụng gia tăng hiệu quả và rút ngắn thời gian tạo đông cho xi măng. Phụ gia xi măng là quặng sắt hàm lượng Fe_2O_3 thấp, hay còn gọi là laterite có mặt tại nhiều vùng trên khắp cả nước như Phú Thọ, Thái Nguyên, Hòa Bình, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Hà Tĩnh,... Quặng sắt là một phụ gia quan trọng phục vụ cho quy trình sản xuất xi măng. Tùy theo nhiều loại dây chuyền công nghệ mà hàm lượng Fe_2O_3 yêu cầu có thể từ 37% lên đến trên 50%. Do đây là một thị trường lớn và tiềm năng nên Công ty đang hướng tới và dự định sẽ phát triển mạnh trong tương lai.

b. Dịch vụ vận tải

Hiện nay Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đang kinh doanh các dịch vụ vận tải bao gồm: Vận tải hàng hóa đường biển; Vận tải hàng hóa đường sông và Vận tải hàng hóa đường bộ. Công ty có 04 xe chạy nội bộ, còn chủ yếu xe và tàu thuê ngoài phục vụ vận chuyển hàng hóa cho khách hàng khi khách hàng yêu cầu.

Với kinh nghiệm lâu năm trong việc cung cấp dịch vụ vận tải hàng hóa, bằng phương pháp làm việc có tính chuyên nghiệp cao, với phương châm tất cả vì quyền lợi của khách hàng, Công ty Việt Phát đã tạo dựng được uy tín tốt và dần trở thành một thương hiệu mạnh, có

uy tín trên thị trường vận tải hiện nay. Công ty đang nỗ lực và phấn đấu không ngừng để trở thành một trong những công ty hàng đầu trong ngành dịch vụ vận tải hàng hóa.

Với những phương tiện vận chuyển hiện đại cùng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, đầy nhiệt huyết, tinh thần trách nhiệm cao và cách điều hành năng động, hợp lý, phương châm coi quyền lợi của khách hàng như quyền lợi của mình, Công ty Việt Phát luôn mong muốn sẽ đem lại các loại hình dịch vụ vận tải hợp lý nhất, kinh tế nhất và tiết kiệm thời gian nhất.

Công ty Việt Phát cam kết cung cấp các loại hình dịch vụ vận tải nội địa tiện lợi, nhanh chóng, chính xác, an toàn tuyệt đối. Công ty cũng có đầy đủ khả năng cũng như nguồn lực để sẵn sàng đáp ứng mọi nhu cầu vận chuyển, giao nhận hàng hóa bằng các loại phương tiện vận tải đường bộ, đường thủy đến tất cả các tỉnh thành phố và địa phương trên cả nước.

Chỉ trong một thời gian ngắn sau khi chính thức đi vào hoạt động, Công ty CP Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã được nhiều khách hàng tìm đến và sử dụng các loại hình dịch vụ vận tải thủy, bộ nội địa. Công ty đã dần tạo dựng nên một thương hiệu vận tải vững mạnh, đa năng và sẵn sàng cạnh tranh bình đẳng với các thương hiệu vận tải thủy, bộ nội địa khác hiện nay. Nhiều khách hàng đã trở thành đối tác lâu năm, tìm đến với Công ty để ký kết các hợp đồng vận tải thường xuyên, lâu dài.

c. Dịch vụ kho bãi

Công ty Việt Phát hiện đang sở hữu hệ thống kho bãi với tổng diện tích mặt bằng hơn 10.000 m² gồm 2 kho lớn diện tích mỗi kho là 5.000 m² địa chỉ tại cụm công nghiệp Quỳnh Phúc, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Vị trí thuận lợi cho việc lưu giữ và phân phối hàng hóa tại các khu vực phía Bắc. Bên cạnh đó, các kho hàng của Công ty còn được trang bị máy móc thiết bị bảo vệ hiện đại 24/24h, cung cấp điện nước đầy đủ, với hệ thống thông gió và chiếu sáng tự nhiên, bảo đảm cho hàng hóa lưu trữ tại kho luôn được bảo quản trong điều kiện lý tưởng.

Với lợi thế thuận tiện về giao thông đi lại, vị trí kho mặt trước nằm cạnh đường quốc lộ 5, mặt sau giáp với 02 cầu cảng, một cầu cảng dài hơn 100m hiện đang sử dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty, một cầu cảng hiện đang xây dựng dở dang.

Hiện nay, dịch vụ kho bãi của Công ty đang được khai thác, sử dụng cho hoạt động nội bộ để đảm bảo cung cấp ổn định nguồn hàng cho khách hàng.

Hình ảnh thực tế: Kho bãi của CTCP Đầu tư thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát



Nguồn: Công ty CP Đầu tư thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát

d. Dịch vụ ủy thác nhập khẩu

Với kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực nhập khẩu ủy thác, Công ty CP Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã xây dựng được mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với nhiều nhà cung cấp có uy tín trên thế giới, cùng đội ngũ nhân viên xuất nhập khẩu chuyên nghiệp, giỏi chuyên môn và nhiều kinh nghiệm, dịch vụ nhập khẩu ủy thác và giao nhận hàng hóa của Công ty luôn đảm bảo đạt chất lượng cao, đáp ứng được các yêu cầu một cách nhanh chóng, thuận tiện, an toàn, đảm bảo tiến độ và hiệu quả cho khách hàng. Sử dụng dịch vụ nhập khẩu ủy thác của Công ty, khách hàng có thể hoàn toàn yên tâm với các thủ tục, công việc được thực hiện đúng quy trình và hiệu quả. Một số dịch vụ liên quan đến nhập khẩu ủy thác đang được Công ty triển khai như sau:

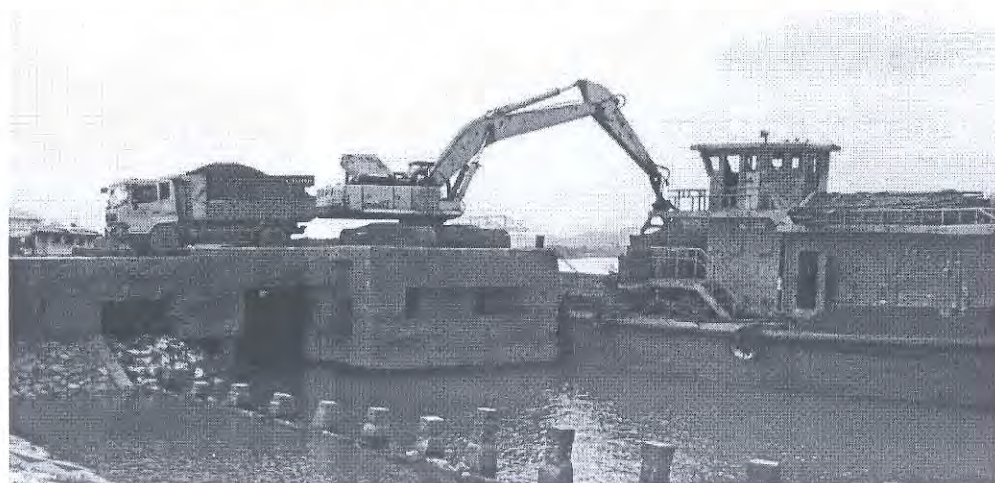
- Tư vấn, giới thiệu các đối tác quốc tế, hàng hóa và dịch vụ cho khách hàng.
- Tư vấn các thủ tục nhập khẩu hàng hóa, máy móc.
- Tư vấn, hỗ trợ về tài chính cho khách hàng trong quá trình giao dịch và thanh toán.
- Tổ chức đấu thầu, đàm phán, ký kết và giám sát thực hiện các dự án được chủ đầu tư ủy thác.

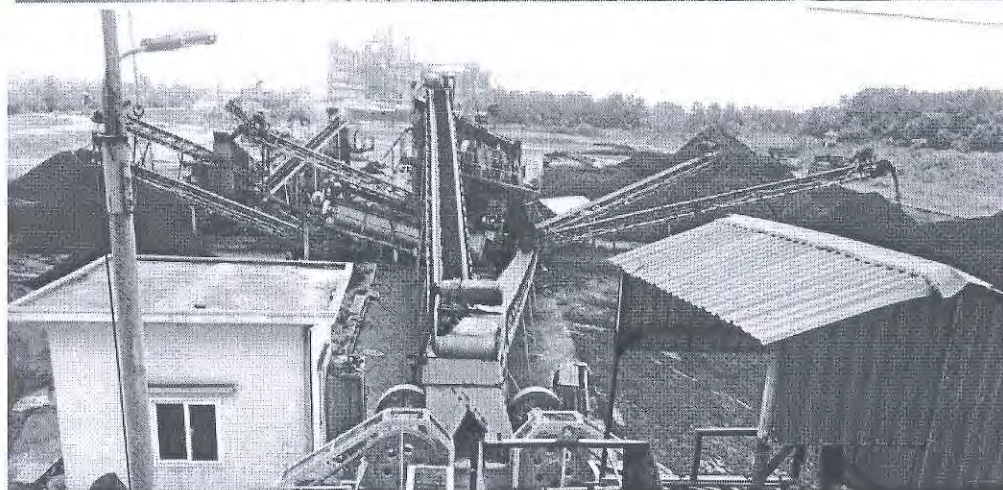
- Tư vấn, lập dự toán các loại chi phí của lô hàng nhập khẩu để doanh nghiệp có thể quyết định giá mua hàng hóa.
- Thay mặt khách hàng ký kết các hợp đồng nhập khẩu, chuẩn bị đầy đủ các hồ sơ và chứng từ cần thiết.
- Tiến hành các thủ tục thanh toán qua ngân hàng, thực hiện xuất hóa đơn trả hàng theo đúng luật định.
- Xin giấy phép nhập khẩu cho hàng hóa, sản phẩm.
- Thực hiện thủ tục xin cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa, sản phẩm CO.
- Thực hiện đăng ký kiểm tra chất lượng Nhà nước, kiểm tra và giám định sản phẩm.
- Thực hiện các thủ tục thông quan và chuyển hàng về kho cảng theo yêu cầu.
- Đặt thuê container, thuê tàu, làm vận đơn (bill) cho hàng hóa nhập khẩu.
- Thanh khoản thuế hoặc các thủ tục hoàn thuế, điều chỉnh thuế.
- Hỗ trợ khách hàng giải quyết các khiếu nại, tranh chấp (nếu có).

e. Dịch vụ khai thác và kinh doanh cầu cảng

Hiện tại Công ty Việt Phát đang sở hữu 02 cầu cảng: Một cầu cảng dài hơn 100m đã đi vào hoạt động và đang phục vụ cho mục đích nội bộ của Công ty, thuận tiện trong việc lưu thông kinh doanh hàng hóa, một cầu cảng đang tiến hành xây dựng. Theo Quyết định số 3285/QĐ-UBND ngày 28/12/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát xây dựng công trình: Xử lý tổng thể công trình đê điều từ K10+00 – K1- + 450 đê Hữu Kinh Môn, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Theo thống kê qua các năm, sản lượng bốc xếp hàng năm của 01 cầu cảng khai thác nội bộ phục vụ xuất bán 492 tấn hàng/năm và phục vụ thu mua 603.827 tấn hàng/năm.

Một số hình ảnh thực tế khai thác tại khu vực cầu cảng





Nguồn: Công ty CP Đầu tư thương mại XNK Việt Phát

f. Hoạt động sản xuất: Sơ luyện sản phẩm quặng sắt nguyên khai

Quặng sắt nguyên khai là sản phẩm quặng sắt chưa qua sơ chế còn dính nhiều bùn đất và chưa phân loại quặng. Công ty nhập quặng sắt nguyên khai của các công ty khai thác, công ty thương mại. Khi nhập về Công ty sẽ tiến hành quá trình rửa quặng và qua các máy sàng, lọc, nghiền sau đó phân loại quặng để xuất bán cho khách hàng. Việc phân loại quặng nhằm đáp ứng được nhu cầu của nhiều đối tác khách hàng, thuận lợi trong việc kinh doanh thương mại của Công ty.

g. Hoạt động bất động sản

Trong nền kinh tế đang ngày càng phát triển, bất động sản đóng vai trò quan trọng, có tiềm năng kinh tế cao mang đến lợi ích trực tiếp và lâu dài cho doanh nghiệp sở hữu.

Trong năm 2017 Công ty đã đấu thầu thành công gói san lấp phía ngoài đê tả sông Cấm đến trục chính Đông Tây, Hợp đồng thi công xây dựng công trình số 25/BSC/2017/HĐTC ngày 22/07/2017 giá trị hợp đồng 219 tỷ đồng. Công ty đã thành lập Ban quản lý dự án Vĩnh Niệm trực thuộc Ban quản lý dự án đầu tư để tiến hành các thủ tục liên quan đến Dự

án đất liền kề Vĩnh Niệm. Trong năm 2017, Công ty góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát số vốn góp 102.750 triệu đồng chiếm 15% vốn điều lệ theo Nghị quyết HĐQT số 288/2017/QĐ-HĐQT ngày 28/08/2017. Công ty Cổ phần Bất động sản Việt Phát dự kiến sẽ là đơn vị phân phối, vận hành chính các dự án của Việt Phát trong tương lai.

7.1.2. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

Bảng 1: Cơ cấu doanh thu của Công ty giai đoạn 2017 – 2019

 Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.177.478	2.240.350	2.299.068
	<i>Doanh thu bán hàng hóa, sản phẩm</i>	<i>2.179.869</i>	<i>2.240.731</i>	<i>2.299.133</i>
	<i>Các khoản giảm trừ</i>	<i>2.391</i>	<i>381</i>	<i>65</i>
2	Doanh thu hoạt động tài chính	16.772	74.647	26.919
3	Thu nhập khác	6.115	3.132	4.480
Tổng doanh thu và thu nhập khác		2.200.365	2.318.129	2.330.467

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, BCTC quý IV/ 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư TM XNK Việt Phát)

Nhìn chung, Doanh thu thuần của Công ty có chiều hướng tăng qua các năm. Do Công ty không ngừng đẩy mạnh tìm kiếm khách hàng mới bên cạnh củng cố và chăm sóc các khách hàng truyền thống. Doanh thu hoạt động tài chính năm 2018 tăng 345,07% so với 2017. Nguyên nhân là do năm 2018 Công ty đẩy mạnh hoạt động nhập khẩu thanh toán bằng LC. Công ty đảm bảo thanh toán các khoản LC trả chậm với ngân hàng bằng các sổ tiết kiệm tiền gửi của mình, số dư tiền gửi vào 31/12/2018 cao hơn 31/12/2017: 124,39%. Năm 2019 tiền gửi tiết kiệm để đảm bảo thanh toán các khoản LC trả chậm giảm nên Doanh thu hoạt động tài chính giảm xuống còn gần 27 tỷ đồng.

7.1.3. Cơ cấu chi phí của Công ty

Bảng 2: Cơ cấu chi phí của Công ty giai đoạn 2017 – 2019

Đơn vị tính: triệu đồng

Đơn vị tính: triệu đồngTT	Yếu tố chi phí	Năm 2017		Năm 2018		Năm 2019	
		Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng /DTT (%)
1	Giá vốn hàng bán	2.044.873	93,81	1.959.712	87,46	1.902.268	82,74
2	Chi phí tài chính	30.821	1,41	50.233	2,24	48.198	2,10
3	Chi phí bán hàng	55.329	2,54	207.864	9,28	274.370	11,93
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.450	1,17	21.133	0,94	26.645	1,16
	Tổng cộng	2.156.473	99,03	2.238.942	99,92	2.251.481	97,93

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, BCTC quý IV /2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư TM XNK Việt Phát)

Giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ trọng cao trong Doanh thu thuần của Công ty. Tuy nhiên tỷ trọng này có dấu hiệu điều chỉnh qua các năm, năm 2017 Giá vốn hàng bán chiếm tỷ trọng 93,81% Doanh thu thuần, năm 2018 và năm 2019 tỷ lệ này giảm xuống còn lần lượt là 87,46% và 82,74%. Cùng với việc giảm tỷ trọng của Giá vốn hàng bán là việc tăng dần tỷ trọng của Chi phí bán hàng. Năm 2017, Chi phí bán hàng chiếm tỷ trọng 2,54% Doanh thu thuần, năm 2018 và năm 2019, tỷ lệ này lần lượt là 9,28% và 11,93%. Điều này là do từ năm 2018 Công ty thay đổi chính sách mua bán hàng hóa, chủ yếu mua hàng tại kho người bán và bán đến kho của người mua.

7.2. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của tổ chức phát hành

7.2.1. Dự án Khu nhà ở Thương mại tại phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, Hải Phòng

- Diện tích 2,4 ha
- Tổng mức đầu tư: 325.940.000.000 đồng
- Địa điểm: Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Hải Phòng
- Tiến độ thực hiện dự án theo hợp đồng là 2 năm từ tháng 11 năm 2018 đến tháng 11 năm 2020.
- Các công việc đã và đang thực hiện: Xong công tác Đền bù tài sản gắn liền trên đất, Quyết định giao đất, Kí hợp đồng với đơn vị phân phối bán hàng. Đã thẩm định và phê duyệt thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công, giấy phép xây dựng. Đang thực hiện các công tác thi công, các hạng mục công trình...

7.2.2. Dự án Bắc Sông Cấm: thi công san lấp gói thầu 3.23

- Diện tích theo hợp đồng: 76,49 ha
- Giá trị hợp đồng: 219.015.092.000 đồng
- Tiến độ: Bắt đầu: tháng 8 năm 2017. Khối lượng thi công khoảng 30%

7.2.3. Dự án Nhà máy sản xuất khung thép tiền chế, gia công thép định hình, phân loại và kinh doanh quặng sắt.

- Diện tích khu đất dự án: 78.846m²
- Tổng mức đầu tư: 276.786.000.000 đồng
- Địa điểm xây dựng dự án: Cụm công nghiệp Quỳnh Phúc, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Ngoài đầu tư cơ sở hạ tầng Công ty còn đầu tư kè sông, xây dựng bê tông và cứng hóa mặt bãi với tổng mức đầu tư trên 20 tỷ đồng.
- Hiện đang tìm đối tác để chuyển nhượng dự án do diện tích không còn phù hợp với quy mô sản xuất của doanh nghiệp.

7.3. Hoạt động marketing

Tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát, hoạt động Marketing và tìm kiếm khách hàng mới do Phòng Kinh doanh và Phòng Xuất nhập khẩu phụ trách. Công việc của các bộ phận này là tham gia các chương trình xúc tiến thương mại hoặc chủ động tiếp cận những khách hàng tiềm năng để thực hiện công tác quảng bá sản phẩm, mở rộng danh mục kinh doanh. Bên cạnh đó, hai bộ phận này cũng có trách nhiệm củng cố và chăm sóc các khách hàng truyền thống song song với việc tìm kiếm các thị trường mới có chi phí thấp hơn. Hoạt động Marketing và bán hàng của Công ty còn bao gồm nghiên cứu và phát triển thị trường, lên danh sách khách hàng tiềm năng, nghiên cứu các quy định liên quan đến xuất nhập khẩu như thủ tục pháp lý và các quy định tại nước sở tại.

Bên cạnh đó, Công ty cũng rất chú trọng đến việc quảng bá hình ảnh, sản phẩm/dịch vụ của Công ty một cách rộng rãi thông qua trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ <http://vietphatjsc.com.vn>. Tại đây, các hoạt động tập thể và các sự kiện trong ngày kỷ niệm, ngày lễ của Công ty cũng như của quốc gia, các sản phẩm và hoạt động sản xuất của Công ty luôn được cập nhật đầy đủ, phong phú. Điều đó đã góp phần quan trọng trong việc xây dựng hình ảnh về một VPG năng động, phát triển và hiện đại trong mắt các khách hàng và đối tác của Công ty, đưa VPG đến gần hơn với các bạn hàng, đối tác.

7.4. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Biểu tượng logo của Công ty:



VIET PHAT GROUP

Công ty hiện đang làm thủ tục đăng ký nhãn hiệu tại Cục sở hữu trí tuệ với biểu tượng Logo trên.

7.5. Một số hợp đồng lớn đang thực hiện hoặc đã ký kết

Các Hợp đồng đầu vào của VPG

STT	Tên đối tác	Số hợp đồng	Mục đích	Giá trị	Thời gian thực hiện
1	Glencore International AG	Hợp đồng số 025.16.16214-S	Mua quặng vè viên NK	5.054.476,68 (USD)	11/2016
2	Công ty TNHH Hải Thành	Hợp đồng số 01.05.2016/VP-HT	Mua quặng sắt Limonit		Đến hết 31/12/2016
3	Công ty TNHH Thiên Địa Phú Thọ	Hợp đồng số 15.08.2016/HĐMB/TĐPT-VPJSC	Than cốc luyện kim	23.952.945.500 (VND)	Bắt đầu giao từ 30/08/2016
4	Cty TNHH khoáng sản & luyện kim Việt Trung	Hợp đồng số 29.08.2016/MB-PT/VTM-VPJSC	Phôi thép	89.650.000.000 (VND)	Đến hết 08/10/2016
5	Công ty CP thép Hòa Phát	Hợp đồng số 04/2017/HĐMB/VP-THP	Mua quặng vè viên	55.000.000.000 (VND)	Đến 15/06/2017
6	Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Bắc Thái	Hợp đồng số 01.06.2019/HĐMB/BT-VP	Mua quặng sắt Limonit	9.520.500.000 (VND)	Đến 30/07/2019
7	DaiChu Corporation	Hợp đồng số 01042019/VPJSC-DAICHU-02	Than cốc luyện kim	1.550.000 (USD)	04/2019
8	Avani Resources PTE LTD	Hợp đồng số 08.06.2019/VPJSC-AVANI	Than cốc luyện kim	2.986.561,04 (USD)	06/2019
9	Chi nhánh Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên- Nhà máy luyện gang	Hợp đồng số 79/LG-VP	Mua quặng sắt Limonit	6.490.000.000 (VND)	30/07/2019
10	Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung	Hợp đồng số 01-2019/QS/VTM-VP	Mua quặng sắt Limonit	198.000.000.000 (VND)	30/08/2019

STT	Tên đối tác	Số hợp đồng	Mục đích	Giá trị	Thời gian thực hiện
11	Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung	Hợp đồng số 02-2019/QS/VTM-VP	Mua quặng sắt Limonit	132.000.000.000 (VND)	30/09/2019
12	Daichu Corporation	24062019/VPJSC-DAICHU-03 ngày 24/06/2019	Than cốc luyện kim	1.600.500,00 (USD)	
13	Daichu Corporation	29072019/VPJSC-DAICHU ngày 29/07/2019	Than cốc luyện kim	1.143.846,00 (USD)	
14	Noble Resources International PTE LTD	NR IPL-18884 HS ngày 21/08/2019	Than cốc luyện kim	5.830.874,50 (USD)	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

Các Hợp đồng đầu ra của VPG

STT	Tên đối tác	Số hợp đồng	Mục đích	Giá trị (VND)	Thời gian thực hiện
1	Cty TNHH khoáng sản & luyện kim Việt Trung	Hợp đồng số 01.2017/HĐMB/VPJSC-VTM	Bán quặng vôi viên NK	25.097.600.000	Đến hết 18/02/2017
2	Công ty TNHH thép DongBu Việt Nam	Hợp đồng số 21102016/L0 -8/DVS-VP	Bán quặng sắt Limonit	6.820.000.000	Đến hết 5/11/2016
3	Cty TNHH khoáng sản & luyện kim Việt Trung	Hợp đồng số 22-08/2016/HĐMB/VPJSC-VTM	Bán than cốc	22.650.000.000	Bắt đầu giao từ ngày 22/08/2016
4	Cty CP bất động sản Thiên Long	Hợp đồng số 01.2016/TL-VP	Phôi thép	90.970.000.000	Giao trước ngày 30/11/2016
5	Cty TNHH khoáng sản & luyện kim Việt Trung	Hợp đồng số 06.2017/HĐMB/VPJSC-VTM	Bán quặng vôi viên nội địa	27.280.000.000	Bắt đầu giao từ 03/05/2017
6	Công ty Cổ phần Xây lắp Điện I	Hợp đồng số 01-2019/PCC1-VP	Bán than cốc	114.840.000.000	Giao trước ngày 04/05/2019

STT	Tên đối tác	Số hợp đồng	Mục đích	Giá trị (VND)	Thời gian thực hiện
7	Công ty TNHH MTV Hóa Chất Đức Giang Lào Cai	Hợp đồng số 01/2019/ĐG-VPJSC	Bán than cốc	36.000.000.000	Giao trước ngày 30/06/2019
8	Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại An Trường Phát	Hợp đồng số 08042019/HĐMB/ATP-VPJSC	Bán than cốc	11.400.000.000	Đến hết 15/05/2019
9	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Hải Dương	Hợp đồng số 01.2019/THPHD-VP	Bán quặng sắt Limonit	121.000.000.000	Đến hết 30/10/2019
10	Tổng công ty khoáng sản TKV – Công ty Cổ Phần	117/HĐKT/2017	Bán Than cốc	103.766.833.500	20/08/2017
11	Tổng công ty khoáng sản TKV – Công ty Cổ Phần	145/HĐKT/2017	Bán Than cốc	118.272.000.000	10/09/2017
12	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Hải Dương	Hợp đồng số 02.2019/THPHD-VP	Bán quặng sắt Limonit	17.250.000.000	Đến hết 30/11/2019

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh qua các năm

8.1. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh

(Đơn vị: triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (triệu đồng)	Năm 2018		Năm 2019	
			Giá trị (triệu đồng)	Tăng/giảm so với năm 2017 (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tăng/giảm so với năm 2018 (%)
1	Tổng giá trị tài sản	1.342.725	2.201.923	63,99	1.925.713	-12,54
2	Vốn chủ sở hữu	254.232	312.272	22,83	349.287	11,85
3	Doanh thu thuần	2.177.478	2.240.350	2,89	2.299.068	2,62
4	Lợi nhuận thuần	37.777	76.055	101,33	74.505	-2,04

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017 (triệu đồng)	Năm 2018		Năm 2019	
			Giá trị (triệu đồng)	Tăng/giảm so với năm 2017 (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tăng/giảm so với năm 2018 (%)
	từ hoạt động kinh doanh					
5	Lợi nhuận khác	2.119	1.191	-43,77	-1.542	-
6	Lợi nhuận trước thuế	39.896	77.246	93,62	72.963	-5,54
7	Lợi nhuận sau thuế	29.825	58.705	96,83	57.152	-2,65
8	Cổ tức (%/mệnh giá)	15%	15%	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, BCTC quý IV năm 2019 của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại
XNK Việt Phát)

8.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018 và 2019

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2018:

- Thuận lợi:

- ✓ Năm 2018 Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 77,2 tỷ đồng, tăng 93,62% so với năm 2017. Điều này chủ yếu là do năm 2018 Công ty thu lãi 20,5 tỷ đồng từ việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp vào Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Thiên Quý.
- ✓ Với truyền thống, bề dày kinh nghiệm và uy tín của Công ty Việt Phát trên thị trường trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, Công ty có đội ngũ lãnh đạo và đội ngũ CBCNV trẻ, năng động, có kinh nghiệm, đầy nhiệt huyết, được đào tạo bài bản, đáp ứng được yêu cầu của công tác kinh doanh, có tinh thần đoàn kết đồng tâm xây dựng Công ty Việt Phát ngày một vững mạnh.

- Khó khăn

- ✓ Chính sách nhập khẩu, xuất khẩu thay đổi phức tạp gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh.
- ✓ Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, tỷ giá USD/VNĐ có diễn biến khó lường, ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí, giá thành hàng hóa nhập khẩu.
- ✓ Các quy trình sản xuất, chi phí sản xuất, các định mức kinh tế kỹ thuật chưa được rà soát lại để sửa đổi, làm mới cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty.

- ✓ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ và các kỹ năng cần thiết khác của một số CBCNV tại các phòng ban, đơn vị vẫn còn hạn chế cho nên giải quyết công việc đôi khi vẫn máy móc thiếu linh hoạt và không chủ động.

Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019:

- Thuận lợi:
 - ✓ Công ty đã mở rộng thị trường nhập khẩu than cốc, quặng sang Nhật bản, Thụy sỹ, Singapo với một đối tác như : Công ty Daichu Corporation của Nhật bản, Công ty Glencore International AG của Thụy sỹ, Công ty Noble Resources International PTE LTD của Singapo. Ổn định hệ thống khách hàng truyền thống nên so với năm 2018 Công ty vẫn giữ được chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận.
 - ✓ Năm 2019 Công ty tăng cường giao thẳng một số lượng lớn các mặt hàng cho đối tác nên tiết kiệm được chi phí vận chuyển, lợi nhuận ổn định.
- Khó khăn:
 - ✓ Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, tỷ giá USD/VNĐ thay đổi ảnh hưởng trực tiếp giá thành hàng hóa nhập khẩu.
 - ✓ BLĐ chưa chủ động phân khai kế hoạch kinh doanh và doanh thu cho từng tháng từng quý để chủ động điều hành dẫn đến không hoàn thành kế hoạch doanh thu năm.
 - ✓ Một số bộ phận nhận thức chưa đúng đắn công việc của mình và làm việc không tập trung dẫn tới việc bị một số khách hàng phản nản về chất lượng dịch vụ làm ảnh hưởng tới uy tín của công ty.

9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

9.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Với truyền thống lâu năm hoạt động trong lĩnh vực thương mại Công ty Việt Phát đã tạo dựng cho mình được thương hiệu và sự tín nhiệm của đối tác, bạn hàng trong và ngoài nước. Trong những năm qua Công ty không ngừng lớn mạnh, Công ty Việt Phát là nhà cung cấp đầu vào quặng sắt, than cho các nhà máy lớn như CTCP thép Hòa Phát Hải Dương, Tổng Công ty Khoáng sản TKV- Công ty Cổ phần, Công ty Cổ phần Xây lắp điện I, CTCP thép SAMINA; và là nhà cung cấp than cho các nhà máy nhiệt điện, nhà máy thép lớn như CTCP Gang thép Thái Nguyên, CTCP Năng lượng Hòa Phát, ...

Nắm bắt xu thế phát triển của nền kinh tế đồng thời phát huy tiềm năng sẵn có của mình, bên cạnh củng cố lĩnh vực kinh doanh truyền thống, Công ty chủ động mở rộng sang các lĩnh vực khác như dịch vụ vận tải, dịch vụ kho bãi, dịch vụ cầu cảng, ... các lĩnh vực mới này sẽ định hướng Công ty phát triển nhanh và bền vững hơn trong tương lai.

9.2. Triển vọng phát triển của ngành

Việt Nam được đánh giá là một trong những nền kinh tế mới nổi, có tiềm năng tăng trưởng cao. Trong quá trình hội nhập với nền kinh tế thế giới, hoạt động thương mại được chú trọng và có tiềm năng tăng trưởng cao trong thời gian tới.

9.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước

Các hoạt động kinh doanh chính của VPG hiện nay và trong thời gian tới gồm: Chế biến và kinh doanh Khoáng sản, Dịch vụ Xuất nhập khẩu, Dịch vụ vận tải hàng hóa, Dịch vụ Cảng thủy nội địa kho bãi. Trong quá trình chế biến và kinh doanh VPG luôn chú trọng đến các yêu cầu khắt khe về đảm bảo an toàn sản xuất, bảo vệ môi trường sinh thái. Điều đó cho thấy định hướng phát triển của Công ty hoàn toàn phù hợp với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế trên thế giới.

Định hướng của Công ty trong những năm tiếp theo là:

- Tiếp tục là nhà cung cấp nguyên liệu hàng đầu cho các nhà máy sản xuất thép:
 - ✓ Cung cấp nguyên liệu quặng sắt cho nhà máy luyện thép như Hòa Phát, Gang Thép Việt Trung, Gang Thép Cao bằng... Dự kiến mỗi năm cung cấp sản lượng cho các nhà máy vào khoảng 1 triệu tấn/năm;
 - ✓ Cung cấp nguyên liệu Quặng vôi viên nhập khẩu, than cốc cho Nhà máy Việt Trung với sản lượng quặng vôi viên hàng năm từ 100.000 tấn đến 150.000 tấn, và sản lượng than cốc cho các nhà máy Việt Trung, Hóa chất Đức Giang, Gang thép Cao Bằng, Gang thép Tuyên Quang từ 200.000 tấn đến 300.000 tấn.
 - ✓ Cung cấp thép phế liệu cho một số nhà máy luyện thép dùng công nghệ lò trung tần như Gang Thép Thái Nguyên, Thép Việt Nhật, Sengli....với sản lượng hàng năm từ 50.000 tấn đến 80.000 tấn.
 - ✓ Cung cấp phôi thép cho một số Nhà máy cán thép như Thép Việt Úc, SSE, TISCO, Thép Việt Đức....với sản lượng hàng năm từ 50.000 tấn đến 80.000 tấn.
 - ✓ Cung cấp Thép thành phẩm cho các dự án, công trình lớn với sản lượng hàng năm dự kiến 50.000 tấn đến 80.000 tấn
- Đẩy mạnh tiêu thụ than nhiệt vào các Nhà máy nhiệt điện của Tập đoàn điện lực (EVN) và Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) như Nhiệt điện Vĩnh Tân, Nhiệt điện Hải Phòng, Nhiệt điện Duyên Hải.... thuộc EVN; với sản lượng hàng năm từ 500.000 tấn đến 1 triệu tấn.
- Đẩy mạnh dịch vụ vận tải, logistics cả chiều rộng và chiều sâu, dài hạn như ký kết vận tải với Thép Hòa Phát, dịch vụ Logistics than nhập khẩu cho Tập đoàn Dầu khí Việt Nam với sản lượng 6 triệu đến 7 triệu tấn/năm.
- Phát triển mảng đầu tư dự án, bất động sản lớn với các đối tác có uy tín thương hiệu

không chỉ trong nước mà còn khắp thế giới như EAON MALL, VINCOM, IMG... Với các dự án có tầm cỡ, quy mô lớn như Đại siêu thị EAON MALL tại Hải Phòng, dự án khu hành chính, đô thị Bắc Sông Cấm, dự án đất liền kề Vĩnh Niệm,

Một số hình ảnh hoạt động thực tế về lĩnh vực Bất động sản tại doanh nghiệp



(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

10. Chính sách đối với người lao động

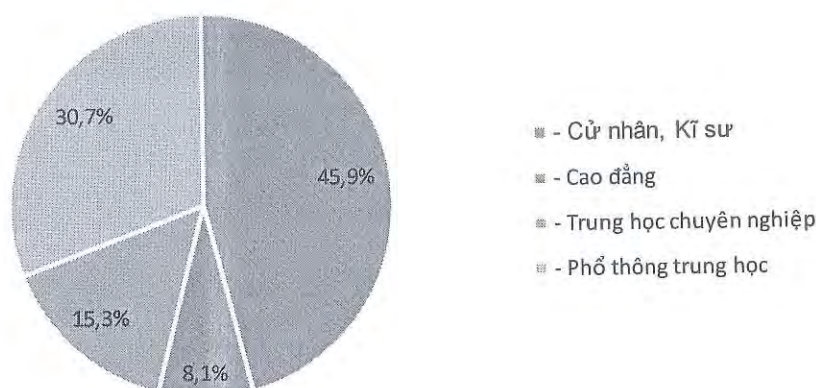
- Tổng số lao động tính đến thời điểm 30/09/2019:

Cơ cấu lao động theo chỉ tiêu:

Phân loại	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Trình độ lao động		
- Cử nhân, Kỹ sư	45	45,9
- Cao đẳng	8	8,1
- Trung học chuyên nghiệp	15	15,3
- Phổ thông trung học	30	30,7
Giới tính		
Lao động nữ	25	25,5
Lao động nam	73	74,5
Tổng cộng	98	100,0

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

Cơ cấu lao động theo trình độ



- Chế độ làm việc

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 6 ngày/tuần, nghỉ trưa 1,5 h. Thực hiện nghỉ vào ngày chủ nhật. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động. Bộ phận gián tiếp làm theo giờ hành chính, bộ phận trực tiếp được bố trí làm theo ca.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc được thiết kế khang trang, thoáng mát. Lực lượng lao động trực tiếp được trang bị đầy đủ các phương tiện và công cụ làm việc, vệ sinh lao động.

- Chính sách tuyển dụng

Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên lao động tốt nghiệp đại học và sau đại học trong và ngoài nước, lao động có chuyên môn giỏi, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty sinh viên khá giỏi vừa mới tốt nghiệp trong và ngoài nước nhằm tạo nguồn phát triển lâu dài cho Công ty.

- Chính sách đào tạo

Chính sách đào tạo cho người lao động luôn được Công ty chú trọng. Với mục tiêu nâng cao chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ của nguồn nhân lực, Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát đã xây dựng. Quy trình đào tạo nhằm đảm bảo thực hiện việc đào tạo một cách khoa học, hệ thống và mang lại hiệu quả cao. Bên cạnh đó, Công ty luôn gửi các cán bộ có thành tích xuất sắc và năng lực tốt đi tham gia vào các lớp bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ do Công ty tổ chức hoặc do các trường Đại học, Trung tâm dạy nghề mở để nâng cao tay nghề, nghiệp vụ và kiến thức chuyên môn. Ngoài ra Công ty cũng thường xuyên tổ chức những chuyến tham quan cho đội ngũ lao động của mình để tìm hiểu các mô hình kĩ thuật ứng dụng công nghệ mới trong xây dựng để họ làm quen và nâng cao trình độ công nghệ trong toàn Công ty.

- Chính sách lương thưởng

Công ty đã ban hành quy chế tiền lương thưởng dựa trên sự đóng góp của từng lao động vào sự phát triển của công ty. Ngoài các đợt khen thưởng trong các dịp lễ, tết của quốc gia, Công ty còn có những chính sách thưởng đột xuất đối với các cá nhân và tập thể có những đóng góp nổi bật hoặc có những ý tưởng và giải pháp sáng tạo mang lại hiệu quả trong quá trình sản xuất. Tiền lương, phụ cấp lương dựa trên thang bảng lương đăng ký với Phòng Lao động TBXH Quận có thỏa thuận với người lao động. Đối với tiền thưởng: Công ty thực hiện chế độ thưởng đối với người lao động theo quy chế lương thưởng tại Công ty tùy thuộc vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý, trong năm, và kết quả phân phối lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Hàng năm, công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ mát, khuyến học cho con em họ; Tặng quà cho người lao động trong các dịp lễ tết, sinh nhật; Kịp thời giúp đỡ, hỗ trợ khi có khó khăn. Công ty thực hiện các chính sách từ thiện xã hội tổ chức phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động, đồng thời góp phần đóng góp phúc lợi xã hội.

- Chính sách trợ cấp

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về trợ cấp đối với người lao động theo đúng quy định hiện hành, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được thêm phụ cấp độc hại, trợ cấp xa gia đình (nếu được điều động đi công tác dài hạn cách xa nơi cư trú).

Nhìn chung, các chính sách đối với người lao động của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát thực hiện trong những năm qua đã thực sự đem lại hiệu quả, tạo ra sự cạnh tranh thi đua trong công việc, tạo động lực và giữ vững niềm tin nơi người lao động để họ tiếp tục gắn bó và cống hiến hết mình cho Công ty

11. Chính sách cổ tức

Công ty thực hiện việc chi trả cổ tức theo quy định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Theo đó, cổ tức sẽ được công ty công bố và chi trả từ nguồn lợi nhuận sau thuế nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi được Đại hội cổ đông thông qua. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng Quản trị có thể tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty. Việc chi trả cổ tức sẽ được tiến hành khi Công ty kinh doanh có lãi và đã hoàn thành xong các nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước.

NĂM	2017	2018	Dự kiến 2019
Tỷ lệ trả cổ tức (%)	15%	15%	15%
	Bằng cổ phiếu	Bằng cổ phiếu	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

12. Tình hình tài chính

12.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty được ghi chép bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh
 Vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 264.498.750.000 đồng. So với vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2018, vốn điều lệ của Công ty tăng thêm 34.498.820 đồng do Công ty thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. Biến động về vốn điều lệ của Công ty như sau:

STT	Nội dung	Vốn đầu tư của chủ sở hữu (triệu đồng)	Thặng dư vốn cổ phần (triệu đồng)
I	Số dư đầu năm trước	200.000,00	-
1	Tăng trong năm trước	29.999,93	-
2	Giảm trong năm trước	-	-
II	Số dư cuối năm trước	229.999,93	-
III	Số dư đầu kỳ	229.999,93	-
3	Tăng trong kỳ	34.498,82	-
4	Giảm trong kỳ	-	-
IV	Số dư cuối kỳ	264.498,75	-

Nguồn: BCTC Quý IV năm 2019 của Công ty

Tại ngày 31/12/2019, vốn kinh doanh của Công ty gồm:

Vốn kinh doanh	Số tiền (triệu đồng)
Vay và Nợ thuê tài chính ngắn hạn	370.149
Vay và Nợ thuê tài chính dài hạn	72.155
Vốn chủ sở hữu. Trong đó:	349.287
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	264.499
- Thặng dư vốn cổ phần	-
- Các quỹ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	84.788

Nguồn: BCTC Quý IV năm 2019 của Công ty

Tại ngày 31/12/2019, nguồn vốn kinh doanh của Công ty đã được sử dụng đầu tư vào các hạng mục như sau:

Nguồn vốn	Số tiền (triệu đồng)
-----------	----------------------

Tiền và các khoản tương đương tiền	179.331
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	103.438
Các khoản phải thu ngắn hạn	760.142
Hàng tồn kho	399.492
Tài sản ngắn hạn khác	17.143
Tài sản cố định	31.089
Tài sản dở dang dài hạn	305.475
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	128.750
Tài sản dài hạn khác	852

(Nguồn: BCTC Quý IV năm 2019 của Công ty)

- Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng dựa theo thời gian hữu dụng ước tính cụ thể như sau:

Nhóm tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa vật kiến trúc	8 - 10 năm
Máy móc thiết bị	4 - 10 năm
Phương tiện vận tải	4 - 10 năm
Tài sản cố định khác	3 - 10 năm

(Nguồn: BCTC Quý IV năm 2019 của Công ty)

- Mức lương bình quân

Công ty áp dụng thang bảng lương tiên tiến tự xây dựng phù hợp với đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty, người lao động được nhận tiền lương, tiền thưởng, vv... căn cứ vào hợp đồng lao động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả công việc cụ thể của từng người theo quy chế của Công ty.

Công ty luôn bảo đảm trả lương đúng hạn, đầy đủ cho cán bộ công nhân viên. Mức lương bình quân trong năm 2019 là 8.500.000 đồng/người/tháng, mức lương trên cao hơn bình quân ngành và cao hơn mức lương bình quân của doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay đến hạn, đến thời điểm.

- Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh

ng nghiệp và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành. Số dư các khoản thuế và phải nộp cho nhà nước như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
1	Thuế giá trị gia tăng	-	-	-
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	3.271	4.041	1.985
3	Thuế thu nhập cá nhân	7	8	278
Tổng cộng		3.278	4.049	2.263

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017, 2018, BCTC Quý IV năm 2019 của VPG)

- Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện trích lập các quỹ dựa trên cơ sở lợi nhuận hàng năm và kế hoạch phát triển của Công ty theo đúng Điều lệ Công ty và luật định. Mức trích lập cụ thể cho từng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị. Hiện nay, Công ty mới trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi chưa thực hiện trích lập các Quỹ: quỹ đầu tư phát triển, các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu....

- Tình hình công nợ hiện nay

Các khoản vay nợ ngắn hạn và dài hạn

(Đơn vị: triệu đồng)

Khoản vay	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
A- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	266.977	649.277	370.149
Vay ngân hàng ngắn hạn	265.669	648.059	369.020
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Hải Dương	109.651	99.983	-
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Lê Chân	97.675	99.624	110.776
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	25.729	298.452	104.125
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bắc Hải Phòng	14.669	149.999	149.910
Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Hải Dương	17.900	-	-
Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh Vạn Phúc	45	-	-

Khoản vay	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
Ngân hàng Xuất nhập khẩu Eximbank – Chi nhánh Hải Phòng	-	-	4.209
Vay ngân hàng dài hạn đến hạn trả	1.308	1.218	1.129
Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Hải Dương	1.308	1.218	1.129
B- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.296	2.078	72.155
Vay ngân hàng (số phải trả sau 12 tháng)	3.296	2.078	72.155
Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Hải Dương	3.296	2.078	949
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	-	-	71.206
C- Tổng cộng	270.273	651.355	442.304

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

Các khoản phải thu

(Đơn vị: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
I	Phải thu ngắn hạn	308.213	691.970	760.142
1	Phải thu khách hàng	155.018	479.358	664.501
2	Trả trước cho người bán	76.373	144.710	75.507
4	Phải thu ngắn hạn khác	76.822	67.902	20.134
II	Phải thu dài hạn	-	-	-
	Tổng cộng	308.213		760.142

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, BCTC Quý IV năm 2019 của VPG)

Các khoản phải trả

(Đơn vị: triệu đồng)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
I	Nợ ngắn hạn	1.085.197	1.887.574	1.504.271
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	266.977	649.277	370.149
2	Phải trả người bán ngắn hạn	94.594	395.515	307.189
3	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	57.832	105.096	47.016
4	Thuế và các phải nộp Nhà Nước	3.278		2.263
5	Phải trả người lao động	913	333	1.700
6	Chi phí phải trả ngắn hạn	2.111	1.094	5.321

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019
7	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	23.000
8	Phải trả ngắn hạn khác	659.493	732.210	745.045
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	2.588
II	Nợ dài hạn	3.296	2.078	72.155
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3.296	2.078	72.155
Tổng cộng		1.088.493	1.889.652	1.576.426

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018, BCTC Quý IV năm 2019 của VPG)

12.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
1. Các chỉ tiêu về khả năng ngắn hạn				
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,06	1,07	0,97
- Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,79	0,82	0,70
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	81,07	85,82	81,86
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	428,15	605,13	451,33
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	6,32	5,40	4,51
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	1,89	1,26	1,11
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,37	2,62	2,49
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	12,46	20,73	17,74
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,58	3,31	2,77
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	1,73	3,39	3,24
- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/cp	1.491	2.552	2.287

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

13. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

13.1. Hội đồng quản trị

Nguyễn Văn Bình	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Nguyễn Xuân Trường	Thành viên
Lê Thị Thanh Lệ	Thành viên
Nguyễn Văn Đức	Thành viên
Nguyễn Quang Khải	Thành viên độc lập
Nguyễn Khôi	Thành viên độc lập

13.1.1. Ông Nguyễn Văn Bình – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: NGUYỄN VĂN BÌNH
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 04/07/1973
 Nơi sinh: Hải Dương
 CMND số: 030073000067 Ngày cấp: 12/08/2014 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ: 31/31 Bến Bính - Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng
 Số điện thoại nhà riêng: 0225 3569 699
 Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2008 đến nay	Công ty Cổ phần đầu tư Xuất nhập khẩu Việt Phát	Chủ tịch HĐQT
Tháng 9/2017 đến nay	Công ty cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát.	Chủ tịch HĐQT

Chức vụ công tác hiện nay:

- ✓ Chức vụ tại Công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
- ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát.

Tổng số cổ phiếu nắm giữ: 9.681.758 cổ phiếu, trong đó:

- ✓ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- ✓ Cá nhân sở hữu: 9.681.758 cổ phần, chiếm 36,6% vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:

Cá nhân/Tổ chức	Quan hệ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%) vốn điều lệ
Lê Thị Thanh Lệ	Vợ	2.645.000	10%

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

13.1.2. Ông Nguyễn Xuân Trường – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 24/12/1975
 Quê quán: Nam Định
 CMND số: 036075002342 Ngày cấp: 15/07/2016 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 9/31 Bến Bính - Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng
 Số điện thoại liên lạc: 0225 3569 699
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1999- 2008	9/31 Bến Bính - Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng	Kinh doanh vận tải
2008 - Nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát	Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc
Tháng 9/2017 đến nay	Công ty cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát.	Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc

Chức vụ công tác hiện nay:

- ✓ Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát
 - ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị - Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát.
- Tổng số cổ phiếu nắm giữ: 1.322.500 cổ phiếu, trong đó:
- ✓ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
 - ✓ Cá nhân sở hữu: 1.322.500 cổ phần, chiếm 5% vốn điều lệ
- Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty: 0 cổ phiếu
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

13.1.3. Bà Lê Thị Thanh Lệ - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: LÊ THỊ THANH LỆ
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 22/03/1980
 Nơi sinh: Hải Phòng
 Số chứng minh nhân dân: 031180000298 do Cục cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 12/8/2014
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 3 1/31 Bến Bính - Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng
 Số điện thoại: 0225 3569 699
 Trình độ chuyên môn: Quản trị kinh doanh
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2009 -2013	Công ty TNHH thương mại vận tải Âu Việt	Thủ quỹ
2013 -2015	Công ty TNHH thương mại vận tải Âu Việt	Giám đốc
2016 - > Nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát	TV Hội đồng quản trị- Phó Tổng Giám Đốc
Tháng 9/2017 đến nay	Công ty cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát.	Thành viên HĐQT

Chức vụ công tác hiện nay:

- ✓ Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng Giám Đốc
- ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát.

Tổng số cổ phiếu nắm giữ: 2.645.000 cổ phiếu, trong đó:

- ✓ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- ✓ Cá nhân sở hữu: 2.645.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty:

Cá nhân/Tổ chức	Quan hệ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%) vốn điều lệ
-----------------	---------	------------------	-----------------------

Nguyễn Văn Bình	Chồng	9.681.758	36,6%
-----------------	-------	-----------	-------

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

13.1.4. Ông Nguyễn Văn Đức – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: NGUYỄN VĂN ĐỨC
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 01/10/1985
 Quê quán: Hải Dương
 Số chứng minh nhân dân: 030085000130 Do Cục cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 13/01/2015
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ: 31/31 Bến Bính - Minh Khai - Hồng Bàng - Hải Phòng
 Số điện thoại liên lạc: 0225 3569 699
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 2011 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát	Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc
Tháng 9/2017 đến nay	Công ty cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát.	Thành viên HĐQT

Chức vụ công tác hiện nay:

- ✓ Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát
- ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát.

Tổng số cổ phiếu nắm giữ: 1.330.640 cổ phiếu (tại ngày 20/09/2019), trong đó:

- ✓ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- ✓ Cá nhân sở hữu: 1.330.640 cổ phần, chiếm 5,03% vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty: 0 cổ phiếu

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

13.1.5. Ông Nguyễn Quang Khải – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: NGUYỄN QUANG KHẢI

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 11/05/1976

Nơi sinh: Hải Phòng

CMND số: 031076001801 Ngày cấp 13/10/2015 Nơi cấp Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ: Thôn Trang Quan, xã An Đồng, huyện An Dương - Hải Phòng

Số điện thoại nhà riêng: 0983.528.889

Trình độ chuyên môn: Luật sư

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000 – 03/2003	Tổng Công ty lương thực Miền Nam	Trưởng Ban Pháp chế
04/2004 – 12/2007	Hội Luật Gia thành phố Hải Phòng	Phó Chánh văn phòng
01/2008 – 03/2010	Ban Quản lý công trình xây dựng phát triển đô thị Hải Phòng	Luật sư
04/2010 đến nay	Công ty Luật An Minh	Luật sư
T04/2018 Đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát	Thành viên HĐQT độc lập

Chức vụ công tác hiện nay:

✓ Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập

✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Không có

Tổng số cổ phiếu nắm giữ: Không có

Những người liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: 0 cổ phiếu

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

13.1.6. Ông Nguyễn Khôi – Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: NGUYỄN KHÔI

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 19/07/1978

Nơi sinh: Hà Nội

CMND số: 030979866 Ngày cấp: 29/10/2010 Nơi cấp: Công an
Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 9/2/190 Lê Lai – Máy Chai – Ngô Quyền - Hải Phòng

Số điện thoại: 0225 3826046

Địa chỉ email: khoi@vietphatjsc.com.vn

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công trình

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ năm 2001 đến 2002	Công ty Xây dựng Vinaconex 15	Cán bộ kỹ thuật
Từ năm 2002 đến 2004	Tập đoàn công nghiệp tàu thủy Việt Nam	Chuyên viên Ban quản lý các dự án
Từ năm 2004 đến tháng 6 năm 2006	Trường công nhân kỹ thuật tại Quán Toan, Hải Phòng	Chuyên viên ban quản lý dự án
Từ tháng 6/2006 đến tháng 12/2010	Nhà máy đóng tàu Dung Quất	Phó ban quản lý các dự án
Từ tháng 1/2011 đến tháng 6/2011	Công ty Công trình giao thông Hải Phòng	Cán bộ giám sát

Từ tháng 6/ 2011 đến tháng 4/2016	Viện Khoa học công nghệ tàu thủy	Phó ban quản lý các dự án
Từ tháng 11/2013 đến tháng 4/2014	Công ty TNHH Định Công	Kiểm nhiệm thêm Trợ lý Chủ tịch Hội đồng thành viên
Từ tháng 4/2014 đến tháng 4/2016	Công ty TNHH Định Công	Kiểm nhiệm thêm Tổng Giám đốc
Từ tháng 4/2016 đến tháng 1/2017	Trung tâm Công trình ven bờ và Nhà máy đóng tàu thuộc Viện Khoa học công nghệ tàu thủy	Giám đốc Trung tâm
Từ tháng 1/2017 đến tháng 11/2017	Công ty CP Viện công nghệ tàu thủy Việt Nam	Giám đốc
Từ T04/2019 đến nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát	Thành viên HĐQT độc lập
Từ tháng 11/2017 đến nay	Công ty Cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát	Chuyên viên

Chức vụ công tác hiện nay:

- ✓ Chức vụ tại Công ty: Thành viên Hội đồng quản trị độc lập
- ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Không có

Tổng số cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty: 0 cổ phiếu

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

13.2. Ban Tổng Giám đốc

Nguyễn Xuân Trường	Tổng Giám đốc
Nguyễn Văn Đức	Phó Tổng Giám đốc
Lê Thị Thanh Lệ	Phó Tổng Giám đốc

13.2.1. Ông Nguyễn Xuân Trường – tương tự mục 13.1.2

13.2.2. Bà Lê Thị Thanh Lệ - tương tự mục 13.1.3

13.2.3. Ông Nguyễn Văn Đức – tương tự mục 13.1.4

13.3. Kế toán trưởng

Họ và tên: NGUYỄN THỊ MAI HOA

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 25/04/1977

Quê quán: Hải Phòng

Số chứng minh nhân dân: 030960473 cấp ngày: 22/06/2010 Nơi cấp: CA Hải Phòng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: Số 248 An Chân – Sở Dầu – Hồng Bàng – TP Hải Phòng

Số điện thoại liên lạc: 0225 3569 699

Địa chỉ email: hoantm01@vietphatjsc.com.vn

Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị Tài chính kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1995-1999	Học tại trường Đại học Kinh tế Quốc dân	Khoa quản trị tài chính kế toán
2000-2005	Công ty Cổ phần DASO Hải Phòng	Kế toán tổng hợp
2005-2010	Công ty Cổ phần DASO Hải Phòng	Kế toán tổng hợp – kiêm phó phòng kế toán
2010-2013	Công ty CP Vận Tải Đa Phương Thức Duyên Hải (Tasaduyenhai)	Kế toán trưởng
2013-2015	Công ty TNHH Đức Anh	Kế toán trưởng
2015 – 18/10/2016	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát	Kiểm soát nội bộ
18/10/2016 đến 27/08/2019	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát	Trưởng Ban kiểm soát
Từ 06/09/2019 đến nay		Kế toán trưởng

Chức vụ công tác hiện nay:

✓ Chức vụ tại Công ty: Kế toán trưởng

✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Không có

Tổng số cổ phiếu nắm giữ: 1.322 cổ phiếu, trong đó:

✓ Cá nhân sở hữu: 1.322 cổ phần, chiếm 0,005% vốn điều lệ

✓ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty: 0 cổ phiếu

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

14. Tài sản

Tại thời điểm 31/12/2018, tình hình tài sản của Công ty được chi tiết như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	65.454	28.812	36.642
1	Nhà cửa vật kiến trúc	7.510	1.042	6.468
2	Máy móc thiết bị	26.947	16.111	10.835
3	Phương tiện vận tải	22.659	8.822	13.837
4	Khác	8.338	2.837	5.502
II	Tài sản cố định thuê tài chính	-	-	-
III	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
	Cộng	65.454	28.812	36.642

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty)

Tại thời điểm 31/12/2019, tình hình tài sản của Công ty được chi tiết như sau:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	68.273	37.184	31.089
1	Nhà cửa vật kiến trúc	7.510	1.866	5.644
2	Máy móc thiết bị	26.947	19.258	7.689
3	Phương tiện vận tải	25.478	12.269	13.209
4	Khác	8.338	3.791	4.548

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
II	Tài sản cố định thuê tài chính	-	-	-
III	Tài sản cố định vô hình	-	-	-
Cộng		68.273	37.184	31.089

(Nguồn: BCTC Quý IV năm 2019 của Công ty)

15. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức cho năm 2020

15.1. Kế hoạch kinh doanh

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2019	KẾ HOẠCH NĂM 2020	% THAY ĐỔI THỰC HIỆN 2019 (%)
Vốn điều lệ	Triệu đồng	264.498,75	528.997,5	100,00
Doanh thu thuần	Triệu đồng	2.299.068	2.800.000	21,79
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	72.963	72.000	-1,32
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	57.152	56.000	-2,02
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,49	2,00	-0,49
Tỷ lệ cổ tức	%/Mệnh giá	-	-	-

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

15.2. Căn cứ thực hiện kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

- Căn cứ thực hiện kế hoạch Lợi nhuận, cổ tức năm 2020
 - ✓ Dựa trên cơ sở các hợp đồng nguyên tắc (đầu vào – đầu ra) Công ty đã ký với khách hàng;
 - ✓ Trên cơ sở giá trị giao dịch và tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm;
 - ✓ Căn cứ vào lộ trình sản xuất kinh doanh đưa ra năm 2019;
 - ✓ Các dự án đầu tư xây dựng của Công ty bắt đầu thu tiền trong năm 2020.
- Các giải pháp:
 - ✓ Mở rộng danh mục kinh doanh.
 - ✓ Phân loại và tập trung thị trường mục tiêu.
 - ✓ Củng cố, chăm sóc các khách hàng truyền thống, tìm kiếm các thị trường có chi phí thấp.
 - ✓ Xây dựng Quy chế phối hợp chung, quản lý và giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và kỷ cương lao động thông qua tổ chức công đoàn nhằm tập trung và phát

huy sức mạnh nội lực, tăng cường sự hợp tác nâng cao kỷ cương của Người lao động.

- ✓ Rà soát nhân lực, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của một số phòng ban, bộ phận cho phù hợp.
- ✓ Cùng cố về mặt tổ chức để xây dựng đội ngũ CBCNV ổn định, làm việc theo quy trình và có tính chuyên nghiệp cao.
- ✓ Tăng cường bồi dưỡng, củng cố trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kinh nghiệm cho từng nhân viên, tiếp tục cử các cán bộ chủ chốt đi học nâng cao trình độ để đáp ứng cho các yêu cầu ngày càng cao của thị trường. Từng bước nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức tự giác của CBCNV nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và thương hiệu của Công ty.
- ✓ Áp dụng các hình thức kỷ luật mạnh mẽ, các chế tài thưởng phạt để khuyến khích ý thức tốt và hạn chế thói quen xấu.
- ✓ Các đơn vị trong toàn hệ thống buộc phải xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, thực hiện tiết giảm chi phí quản lý, chi phí sản xuất hàng tháng sẽ làm căn cứ xét thưởng cuối năm.

16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Là đơn vị tư vấn tài chính chuyên biệt, Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội đã thu thập các thông tin, tiến hành nghiên cứu phân tích và đánh giá về hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát.

Chúng tôi nhận thấy kế hoạch kinh doanh của Công ty đặt ra trên cơ sở thận trọng dựa vào đánh giá tình hình kinh tế, năng lực sản xuất và kinh nghiệm của bộ máy điều hành. Công ty đã tích cực trong việc đẩy mạnh doanh thu, tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh và quản lý. Công ty đã có những chiến lược, định hướng phù hợp với tình hình hiện tại trong năm 2020. Nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đưa ra là có tính khả thi.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở các thông tin do Công ty cung cấp, thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính và chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của số liệu được dự báo. Những đánh giá trên đây của tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận của Công ty chỉ có ý nghĩa tham khảo cho nhà đầu tư.

17. Thời gian dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức

Ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán, Công ty sẽ tiến hành các thủ tục để đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung tương ứng với số cổ phiếu tăng thêm theo đúng quy định. Thời

gian dự kiến niêm yết bổ sung trong vòng (30) ngày kể từ ngày kết thúc chào bán.

18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có

19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán

Không có

V CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RA CÔNG CHÚNG

1. Loại cổ phiếu

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán

Tổng số cổ phiếu chào bán: 26.449.875 (Hai mươi sáu triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn, tám trăm bảy mươi lăm) cổ phiếu.

4. Đối tượng chào bán

Chào bán cho cổ đông hiện hữu với tỉ lệ thực hiện quyền là 1:1 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được 01 quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. Cổ đông có 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phiếu phát hành thêm)

5. Giá chào bán

Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu

6. Phương pháp tính giá

Tại thời điểm 31/12/2019:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phần đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}} = 13.206 \text{ đồng/cp}$$

Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 ngày 27/08/2019 là 10.000 đồng/cổ phiếu.

7. Phương thức phân phối cổ phiếu

Cổ phiếu được phân phối thông qua phương thức thực hiện quyền. Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được 01 quyền mua

cổ phần phát hành thêm. Cổ đông có 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần phát hành thêm. Đợt phát hành cổ phiếu không làm phát sinh cổ phiếu lẻ.

- Đối với cổ đông đã lưu ký: Công ty phối hợp Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam phân phối và thông báo quyền mua tới các cổ đông thông qua các công ty chứng khoán – thành viên lưu ký của VSD.
- Đối với cổ đông chưa lưu ký: Cổ phiếu được thực hiện quyền tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát.

8. Thời gian phân phối cổ phiếu

Thời gian phân phối cổ phiếu được thực hiện sau khi UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng nhưng không được vượt quá 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng có hiệu lực.

Lịch trình phân phối cổ phiếu

STT	Công việc	Thời gian
1	Nhận Giấy phép phát hành của UBCKNN	Ngày T
2	Công bố việc phát hành trên các phương tiện thông tin đại chúng	T + 7
3	Gửi hồ sơ thông báo thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm	T + 8 – T + 10
4	Nhận danh sách tổng hợp người sở hữu được phân bổ quyền mua cổ phiếu	T + 14 – T + 17
5	Cổ đông nhận thông báo về việc sở hữu quyền mua cổ phiếu	T + 20 – T + 22
6	Cổ đông đăng ký, nộp tiền mua cổ phần	T + 21 – T + 42
7	Chuyển nhượng quyền mua cổ phần	T + 21 – T + 37
8	VSD gửi danh sách tổng hợp nhà đầu tư đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm	T + 50 – T + 52
9	HĐQT phân phối số cổ phần lẻ còn lại do làm tròn số và số cổ phần không bán hết (dự kiến khoảng 02 tuần)	T + 53 – T + 70
10	Báo cáo kết quả phát hành	T + 71 – T + 73
11	Nộp hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký chứng khoán	T + 75 – T + 90
12	Cổ phiếu phát hành thêm chính thức giao dịch	T + 91 – T + 100

(T- Ngày làm việc dự kiến)

9. Đăng ký mua cổ phiếu

- Thực hiện nhận đăng ký mua cổ phiếu: Trong vòng 20 ngày làm việc kể từ ngày ra thông

báo chính thức trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

- Thời hạn nhận đăng ký: Công ty sẽ công bố chính thức thời hạn đăng ký mua khi Công ty được UBCKNN cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng.
- Số lượng cổ phiếu đăng ký mua: Là số lượng cổ phiếu được quyền mua theo tỉ lệ đã công bố hoặc/ và số lượng cổ phiếu từ việc nhận chuyển nhượng quyền mua hoặc/ và số cổ phiếu lẻ còn lại do làm tròn số và số cổ phiếu không bán hết được HĐQT quyết định phân phối tiếp.
- Phương thức thanh toán:
 - ✓ Với cổ đông đã lưu ký: nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản của CTCK nơi cổ đông mở tài khoản.
 - ✓ Với cổ đông chưa lưu ký: nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản vào tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu quy định tại mục V.13 của Bản cáo bạch này.
- Chuyển giao cổ phiếu: Toàn bộ số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sau khi thực hiện báo cáo kết quả chào bán cho UBCKNN sẽ được đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSD.
- Quyền lợi người mua cổ phiếu: Cổ phiếu phát hành trong đợt chào bán này là cổ phiếu phổ thông, không bị hạn chế chuyển nhượng (trừ cổ phiếu được phân phối do xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua (nếu có)) và có đầy đủ các quyền của cổ phiếu phổ thông được quy định trong Điều lệ của Công ty và các văn bản pháp luật liên quan.

10. Phương thức thực hiện quyền

- Điều kiện thực hiện quyền:
 - ✓ Tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phần được 01 quyền mua cổ phần phát hành thêm. Cổ đông có 01 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần phát hành thêm.
 - ✓ Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phần được phép chuyển nhượng quyền mua của mình 01 lần duy nhất cho một hoặc nhiều người khác. Bên nhận chuyển nhượng không được tiếp tục chuyển nhượng cho bên thứ ba.
- Chuyển nhượng quyền mua: Trong thời hạn 20 ngày để đăng ký mua, cổ đông sở hữu quyền mua được phép chuyển nhượng quyền nếu có nhu cầu, việc chuyển nhượng quyền mua kết thúc trước 02 ngày làm việc so thời hạn cuối cùng đăng ký thực hiện quyền.
 - ✓ Đối với cổ đông đã lưu ký:
Cổ đông tự tìm đối tác, trực tiếp thỏa thuận việc chuyển nhượng và thực hiện tại CTCK nơi cổ đông mở tài khoản giao dịch với thủ tục cụ thể như sau:
Việc chuyển nhượng quyền mua được thực hiện tại CTCK bên chuyển nhượng mở tài khoản lưu ký. CTCK bên chuyển nhượng chịu trách nhiệm kiểm tra tính chính xác về thông tin chuyển nhượng quyền mua của các bên. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng

chưa mở tài khoản thì phải mở tài khoản tại một CTCK.

Việc xác nhận chuyển nhượng quyền mua giữa các cổ đông do VSD thực hiện.

Trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu chuyển nhượng quyền mua chứng khoán, CTCK bên chuyển nhượng phải nhập giao dịch chuyển nhượng quyền mua qua cổng giao tiếp điện tử và gửi đến VSD các chứng từ sau: Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua chứng khoán; Tài liệu chứng minh đã công bố thông tin tại trang web của Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (nếu có) về việc chuyển nhượng quyền mua của các đối tượng thuộc diện phải công bố thông tin theo quy định; Tài liệu liên quan khác (nếu có).

Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ chuyển nhượng quyền mua đầy đủ và hợp lệ, VSD xác nhận vào Giấy đề nghị chuyển nhượng quyền mua chứng khoán và gửi cho CTCK liên quan.

✓ **Đối với cổ đông chưa lưu ký:**

Cổ đông thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền mua tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát - Số 123BT 02-97 Bạch Đằng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

- **Các điều khoản có liên quan**

- ✓ Cổ đông sở hữu quyền mua có quyền từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu phát hành theo quyền mua trong thời gian thực hiện quyền.
- ✓ Kết thúc thời gian thực hiện quyền, nếu quyền mua không được thực hiện, tất cả các quyền lợi liên quan đến quyền mua sẽ đương nhiên chấm dứt và tổ chức phát hành không phải thanh toán cho người sở hữu quyền bất cứ một khoản phí nào.
- ✓ Người sở hữu quyền mua được bán, cho, tặng toàn bộ hoặc một phần số lượng quyền mua nắm giữ trong thời hạn có hiệu lực, nhưng phải thực hiện thủ tục chuyển nhượng cho người nhận chuyển nhượng theo quy định về chuyển nhượng quyền.
- ✓ Sau khi kết thúc đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu, số cổ phiếu không bán hết sẽ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các nhà đầu tư khác kể cả các cổ đông của Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phiếu theo những điều kiện phù hợp với giá chào bán không thấp hơn giá chào bán cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phiếu). Số lượng cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán.

11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Quyền mua của cổ đông VPG được chuyển nhượng 01 (một) lần. Bên nhận chuyển nhượng không được tiếp tục chuyển nhượng cho người khác.

Số lượng cổ phiếu VPG chào bán cho cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán này là cổ phiếu phổ thông không bị hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày hoàn tất việc phân phối.

Số lượng cổ phiếu chưa phân phối hết và cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) ủy quyền cho Hội đồng quản trị xử lý theo hướng phân phối cho các nhà đầu tư quan tâm. Số cổ phiếu chào

bán này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của pháp luật.

12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Tỷ lệ nắm giữ cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài được tuân theo Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ, trong đó quy định tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tại công ty đại chúng được quy định như sau:

- Theo tỷ lệ sở hữu nước ngoài quy định tại điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;
- Theo quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật về đầu tư, pháp luật liên quan có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Công ty đại chúng hoạt động đa ngành, nghề, có quy định khác nhau về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành, nghề (mà công ty đó hoạt động) có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, trừ trường hợp điều lệ quốc tế có quy định khác.

Theo quy định của Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ, tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài là tỷ lệ sở hữu thấp nhất quy định cho ngành nghề đăng ký kinh doanh có quy định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài.

Theo các văn bản quy định hiện hành Công ty đã nghiên cứu, các ngành nghề Công ty Qua rà soát các ngành nghề kinh doanh đã đăng ký của Công ty, hiện nay Công ty đang có ngành nghề kinh doanh là: Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (Chi tiết: Bán buôn than đá, than non, than bùn, than củi, than cốc, than mỡ, gỗ nhiên liệu, naphtha; Bán buôn dầu thô; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan, nhựa đường, nhũ tương nhựa đường; Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan; Bán buôn khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) và các sản phẩm liên quan).

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư 34/2013/TT-BCT ngày 24/12/2013, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối đối với sản phẩm dầu thô. Như vậy, tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty được xác định là 0%. Hiện nay, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 1,03% vốn điều lệ Công ty (theo Danh sách cổ đông lập ngày 02/08/2019).

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát cam kết trong quá trình thực hiện phân phối cổ phiếu trong đợt chào bán lần này sẽ không làm gia tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty.

13. Các loại thuế có liên quan

Thuế giá trị gia tăng theo quy định tại Luật Thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 12/06/2008 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định tại Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 12/06/2008 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Thuế thu nhập cá nhân theo quy định tại Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 05/12/2007 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Và một số luật thuế khác.

14. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa của Công ty:

- Tên người thụ hưởng: Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát
- Số tài khoản: 1009727668
- Mở tại: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội, chi nhánh Vạn Phúc Hà Nội

VI MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

- Nhằm nâng cao năng lực về vốn, tương xứng với tổng giá trị tài sản hiện tại mà Công ty đang sở hữu.
- Tái cơ cấu các nguồn vốn, nâng cao tỷ lệ vốn chủ sở hữu nhằm đảm bảo an toàn về mặt tài chính.

VII KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Theo Tờ trình số 02/2019/TT-ĐHĐCĐBT ngày 12/08/2019 đã được ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 của Công ty thông qua tại Nghị quyết số: 02/2019/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 27/08/2019, số tiền thu được từ đợt chào bán của Công ty được sử dụng vào hai mục đích sau:

- Bổ sung vốn lưu động;
 - Cơ cấu lại nguồn vốn, giảm tỷ trọng nợ vay trong cơ cấu nguồn vốn, trả nợ gốc đến hạn.
- Từ đó, căn cứ vào tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, chỉ tính riêng giá trị quặng sắt Công ty mua từ Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung đạt khoảng 600 tỷ đồng/năm. Để chủ động hơn trong quá trình thanh toán các đơn hàng với các nhà cung cấp (nhiều nhà cung cấp yêu cầu thanh toán ngay khi giao hàng), trong đó có Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt Trung, HĐQT đã ra Nghị quyết số: 11/2019/NQ-HĐQT ngày 19/09/2019 thông qua việc triển khai và Hồ sơ đăng ký chào bán cổ phần; Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, trong đó sử dụng hơn 169 tỷ để thanh toán các đơn hàng nhập quặng sắt, than cốc từ các nhà cung cấp trong năm 2020, cụ thể như sau:

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt tăng vốn là 264.498.750.000 đồng (Hai trăm sáu mươi bốn tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng) sẽ được Công ty sử dụng như sau:

- Thanh toán nợ vay ngân hàng: 95.000.000.000 đồng

Số tiền trên được sử dụng để thanh toán những khoản vay cụ thể như sau:

STT	Tên ngân hàng	Số Hợp đồng / Khế ước nhận nợ	Số tiền thanh toán (VNĐ)
I	Agribank chi nhánh Bắc Hải Phòng	Hợp đồng 2111-LAV-201800326/HĐTD ngày 24/07/2018	
1		2111LDS201900867	5.177.841.292
II		Hợp đồng 2111-LAV-201900347/HĐTD ngày 29/07/2019	
2		2111LDS201900919	3.000.000.000
3		2111LDS201900937	7.900.000.000
4		2111LDS201900961	7.296.104.818
5		2111LDS201900977	2.089.576.930
6		2111LDS201901049	6.656.595.090
7		2111LDS201901051	2.058.149.650
8		2111LDS201901061	2.298.292.904
III	Vietinbank chi nhánh Lê Chân	Hợp đồng 01/2019-HĐCVHM/NHCT164-VIETPHATJSC ngày 28/08/2019	
9		807003653530	10.144.542.809
10		800003661474	5.225.490.000
11		801003667234	14.000.000.000
12		807003680076	3.252.700.920
13		804003686800	3.451.864.345
IV	Vpbank Hội sở chính	Hợp đồng 18072018/ HĐHM/VPB-XNKVP ngày 24/07/2018 và phụ lục gia hạn hợp đồng ngày 22/07/2019	
14		LD1923201021	6.490.000.000
15		LD1925601211	7.500.000.000

STT	Tên ngân hàng	Số Hợp đồng / Khế ước nhận nợ	Số tiền thanh toán (VNĐ)
16		LD1926101289	6.009.065.365
17		LD1926701459	2.717.974.600
TỔNG CỘNG			95.268.198.723

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

- Thanh toán tiền mua nguyên vật liệu, hàng hóa: 169.498.750.000 đồng
- Căn cứ vào nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã ký kết Hợp đồng mua nguyên vật liệu, hàng hóa với một số nhà cung cấp, một số Hợp đồng có giá trị lớn cụ thể như sau:

TT	Tên khách hàng	Số Hợp đồng	Số LC	Tại ngân hàng	Số tiền thanh toán nguyên tệ (USD)	Nghĩa vụ thanh toán đến hạn tạm tính (VNĐ)
1	Avani Resources PTE LTD	08062019/V PJSC- AVANI ngày 08/06/2019	2111ILU190600008	Agribank Bắc Hải Phòng	2.986.561,04	69.467.409.790
2	Daichu Corporation	24062019/V PJSC- DAICHU-03 ngày 24/06/2019	2111ILU190700009	Agribank Bắc Hải Phòng	1.600.500,00	37.227.630.000
3	Daichu Corporation	29072019/V PJSC- DAICHU ngày 29/07/2019	2111ILU190800010	Agribank Bắc Hải Phòng	1.143.846,00	26.605.857.960
4	Noble Resources Internation	NR IPL- 18884 HS ngày	T1924701007CMB	Vpbank Hội sở chính	5.830.874,50	135.626.140.870

TT	Tên khách hàng	Số Hợp đồng	Số LC	Tại ngân hàng	Số tiền thanh toán nguyên tệ (USD)	Nghĩa vụ thanh toán đến hạn tạm tính (VNĐ)
	al PTE LTD	21/08/2019				
TỔNG CỘNG					11.561.781,54	268.927.038.620

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại XNK Việt Phát)

Như vậy, việc Công ty sẽ sử dụng 169.498.750.000 đồng thu được từ đợt chào bán để thanh toán tiền mua nguyên vật liệu, hàng hóa là hợp lý, đáp ứng một phần nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

VIII CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC CHÀO BÁN

1. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 2-3-4, Số 2C Thái Phiên, Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (04) 6288 2006

Fax: (04) 6288 2008

Website: <http://www.vdsc.com.vn>

2. Tổ chức kiểm toán

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 15 Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại: (024) 6288.3568

Fax: (024) 6288.5678

3. Ý kiến của tổ chức tư vấn về đợt phát hành

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích một cách cẩn trọng và chi tiết để đưa ra những đánh giá về đợt chào bán.

Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu dùng để bổ sung vốn của Công ty là phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Khối lượng chào bán ra công chúng đợt này là 26.449.875 cổ phiếu (tương đương 100% số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại của VPG). Giá chào bán cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phiếu. Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2018 là 13.577 đồng/cổ phiếu và giá đóng cửa ngày 12/02/2020 là 23.000 đồng/cổ phiếu. Thu nhập trên mỗi cổ phiếu của Công ty (EPS) năm 2017 là 1.491 đồng/cổ phiếu, năm 2018 là 2.552 đồng/cổ phiếu, cùng



với mức chi trả cổ tức trong năm 2017, 2018 đều đạt 15%.

Với những nhận định trên, chúng tôi – Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Hà Nội cho rằng đây là cơ hội tốt cho nhà đầu tư sở hữu thêm cổ phiếu VPG và khả năng Công ty chào bán thành công cao vì mức giá chào bán tương đối hấp dẫn.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

4. Đại lý phát hành cho cổ đông hiện hữu

Công ty sẽ phối hợp với Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (“VSD”) phân phối và thông báo quyền mua cổ phiếu VPG cho các cổ đông Công ty thông qua các Công ty Chứng khoán – Thành viên lưu ký của VSD. Trường hợp cổ đông chưa lưu ký, Công ty sẽ thông báo và phân bổ quyền mua trực tiếp đến từng cổ đông.

IX PHỤ LỤC

1. Giấy đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng;
2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0200826844 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 23/07/2008, thay đổi lần thứ 8 ngày 27/06/2019;
3. Bản sao hợp lệ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát;
 - 3.1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017 và năm 2018;
 - 3.2. Báo cáo tài chính Quý IV năm 2019;
4. Nghị quyết Đại hội cổ đông thông qua phương án phát hành và phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành;
5. Nghị quyết của Hội đồng quản trị số: 11/2019/NQ-HĐQT ngày 19/09/2019;
6. Các tài liệu liên quan khác.

Hải Phòng, ngày 18 tháng 02 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN VĂN BÌNH

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

NGUYỄN THỊ MAI HOA

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT – CHI NHÁNH HÀ NỘI

GIÁM ĐỐC



TRẦN THĂNG LONG